



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VTG

**TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG
ỨNG DỤNG MOBILE APP VTG TRADING**



Thành phố Hồ Chí Minh, Tháng 09/2025

MỤC LỤC

1. GIỚI THIỆU	3
1.1. Mục đích	3
1.2. Khái niệm, thuật ngữ, từ viết tắt	3
1.3. Mô tả chung	3
2. Chi tiết các Chức năng	4
2.1. Màn hình thông tin đăng nhập:	4
2.1.1. Đăng nhập bằng mật khẩu	6
2.1.2. Đăng nhập bằng sinh trắc học	7
2.1.3. Quên mật khẩu	9
2.2. Thị trường	10
2.2.1. Tab Tổng quan	10
2.2.2. Tab Cổ phiếu / Chứng quyền/ ETFs	12
2.3. Bảng giá	13
2.3.1. Bảng giá rút gọn	13
2.3.2. Thêm mới danh mục	13
2.3.3. Thêm chứng khoán vào danh mục	14
2.3.4. Xóa danh mục	14
2.3.5. Bảng giá đầy đủ	15
2.4. Giao dịch	16
2.4.1. Đặt lệnh	16
2.4.2. Sổ lệnh	22
2.4.3. Danh mục	30
2.4.4. Tài sản	31
2.5. Tìm kiếm	32
2.6. Thông báo	33
2.7. Thanh Menu	34
2.7.1. Giao dịch tiền	35
2.7.2. Giao dịch chứng khoán	39
2.7.3. Tiện ích	44
2.7.4. Quản lý tài khoản	49
2.7.5. Bảo mật	56
2.7.6. Cài đặt	66
2.7.7. Hỗ trợ	75

1. GIỚI THIỆU

1.1. Mục đích

Tài liệu này được sử dụng để hướng dẫn Khách hàng của VTGS thực hiện thao tác và giao dịch trên hệ thống Mobile App.

1.2. Khái niệm, thuật ngữ, từ viết tắt

KN/TN/Từ viết tắt	Giải thích/Từ viết đầy đủ
KH	Khách hàng
PTXT	Phương thức xác thực
CCCD	Căn cước công dân
CMND	Chứng minh nhân dân

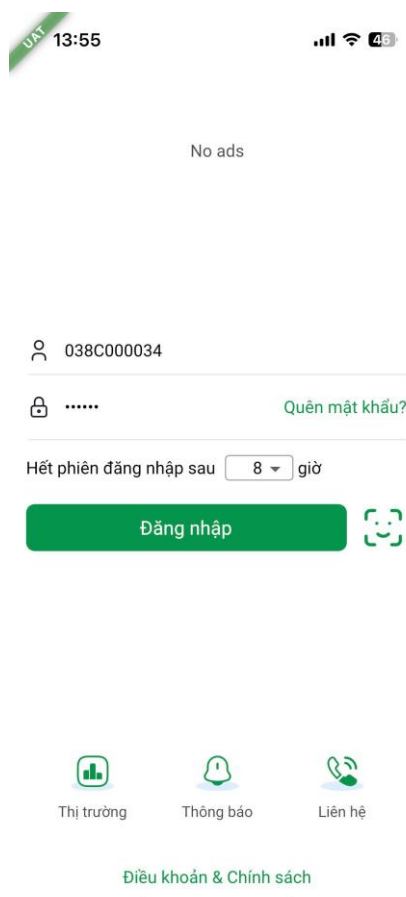
1.3. Mô tả chung

Tài liệu này mô tả các chức năng trên giao diện của hệ thống giao dịch chứng khoán qua Mobile App.

2. Chi tiết các Chức năng

2.1. Màn hình thông tin đăng nhập:

- Màn hình đăng nhập gồm các thông tin:



Thông tin đăng nhập:

- Số tài khoản: Thông tin về số tài khoản đăng nhập của khách hàng
- Mật khẩu: Mật khẩu đăng nhập hệ thống. Mật khẩu nhập vào hiển thị dạng (*).
 - + Nhấn vào biểu tượng  ở bàn phím để hiển thị hiển thị các ký tự đã nhập, ấn lần 2 nút này sẽ hiển thị thành ký tự (*).
 - + Nhấn vào biểu tượng  hoặc  để thực hiện đăng nhập bằng sinh trắc học.
- Quên mật khẩu: Nhập các thông tin Số tài khoản, Số điện thoại, CCCD/CMCD/Tradingcode để hệ thống kiểm tra và gửi lại mật khẩu

- Cài đặt phiên đăng nhập: lựa chọn thời gian của 1 phiên đăng nhập: 1h, 6h, 8h, 12h. Thời gian 1 phiên được tính từ lúc KH đăng nhập thành công vào hệ thống.
- Công bố rủi ro: Gợi đến màn hình Công bố rủi ro trên website của VTGS.
- Mở tài khoản: Link đến mục Đăng ký mở tài khoản EKYC trên app



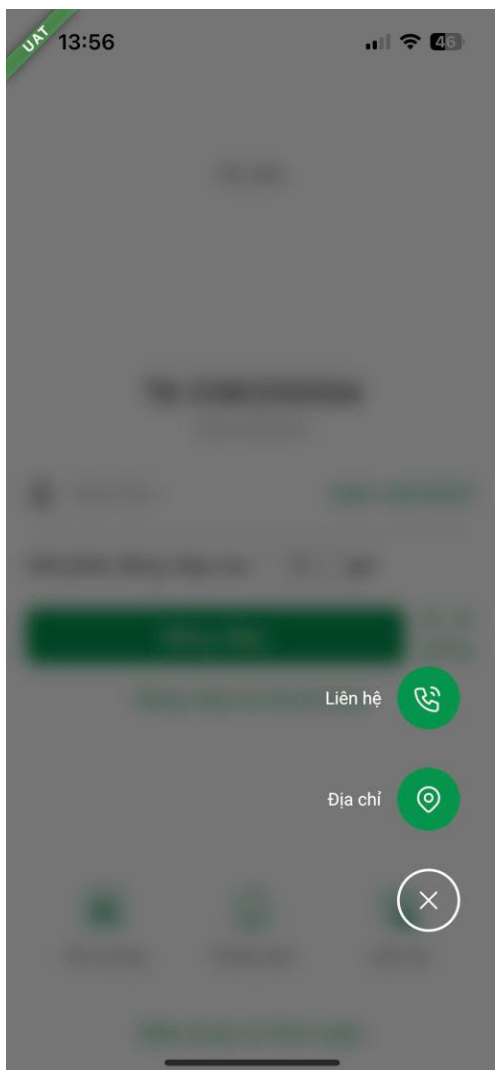
- Thị trường Thị trường : Link tới màn hình Thị trường – mặc định tab Tổng quan, cho phép khách hàng xem các thông tin của thị trường mà không cần đăng nhập.



- Thông báo Thông báo : cho phép khách hàng xem trước một số thông báo từ VTGS không cần đăng nhập. Mặc định tab Khác



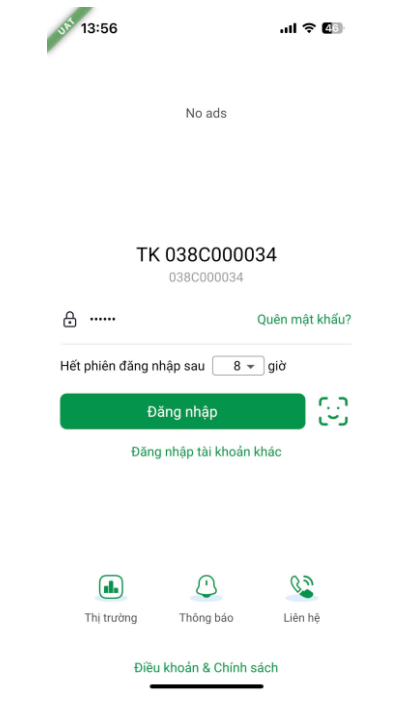
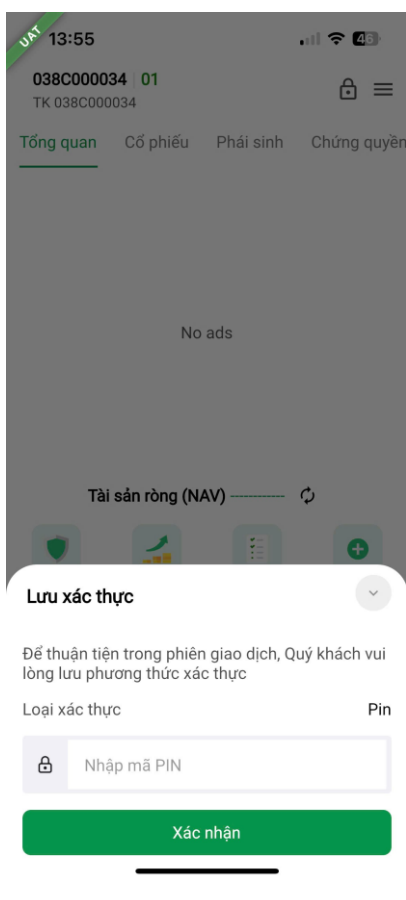
- Liên hệ: chạm vào biểu tượng Liên hệ hiển thị các lựa chọn Liên hệ, Địa chỉ.



Liên hệ: chạm vào Liên hệ, chuyển sang MH gồm Hotline và Email của công ty.

Địa chỉ: chạm vào Địa chỉ hiển thị vị trí thiết bị của khách hàng. Cho phép chọn địa chỉ của VTGS

2.1.1. Đăng nhập bằng mật khẩu

Bước 1: Khách hàng nhập các thông tin - Tài khoản đăng nhập - Mật khẩu đăng nhập	
Bước 2: Chọn Đăng nhập để vào hệ thống - Đăng nhập sai lần thứ 6 hiển thị màn hình nhập captcha	

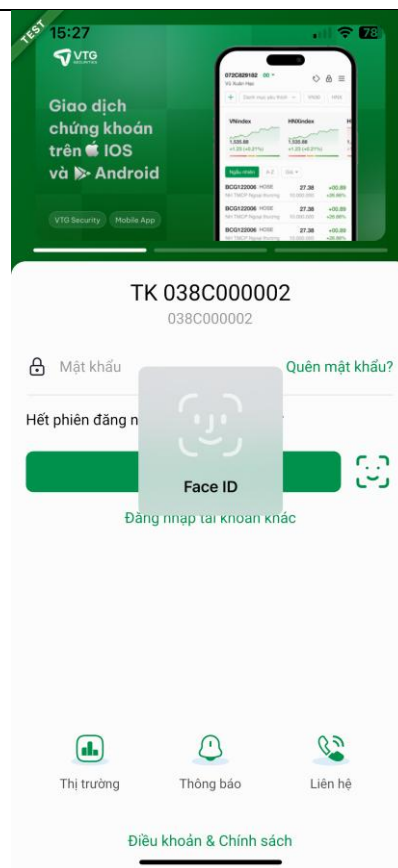
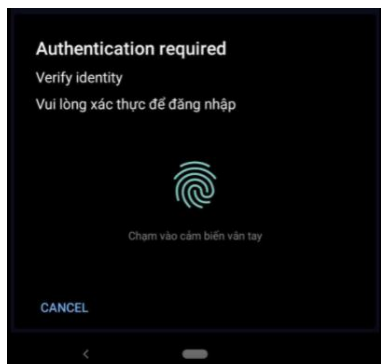
2.1.2. Đăng nhập bằng sinh trắc học

Đăng nhập sinh trắc học tự động:

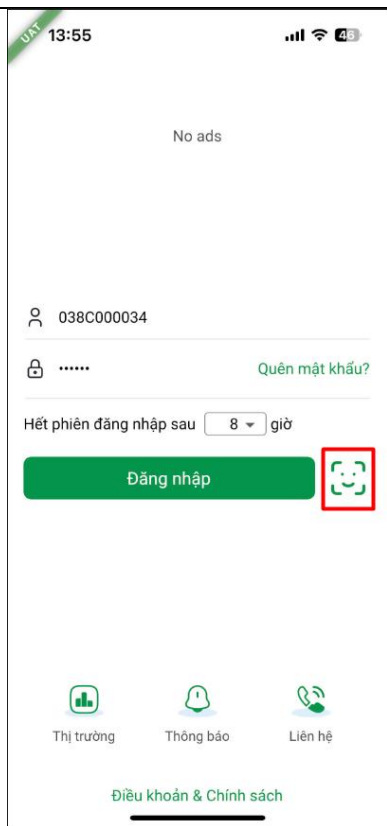
B1. Bảo mật/ Đăng nhập bằng vân tay khuôn mặt

B2. Mở APP

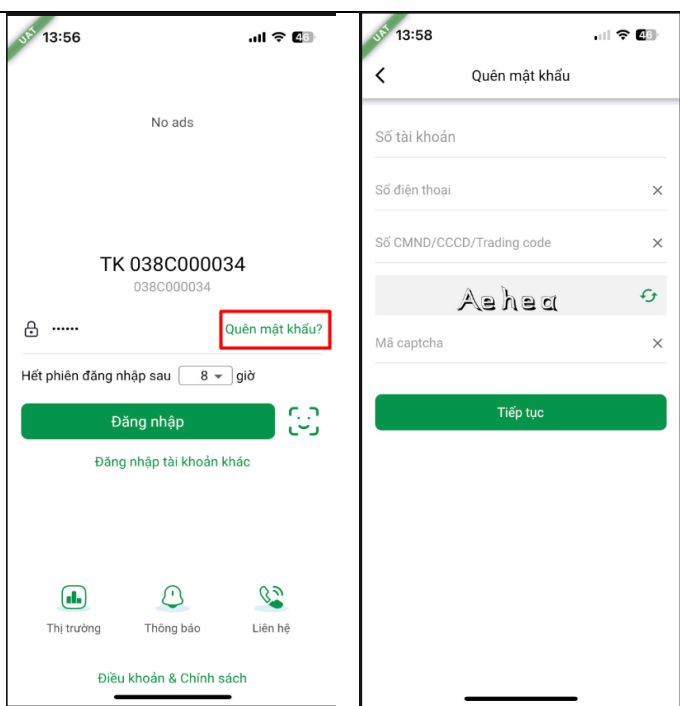
- Với IOS: Hệ thống tự nhận diện khuôn mặt để đăng nhập vào hệ thống
- Với Android: Hệ thống hiển thị MH xác thực vân tay để KH xác nhận vân tay



Đăng nhập sinh trắc học manual

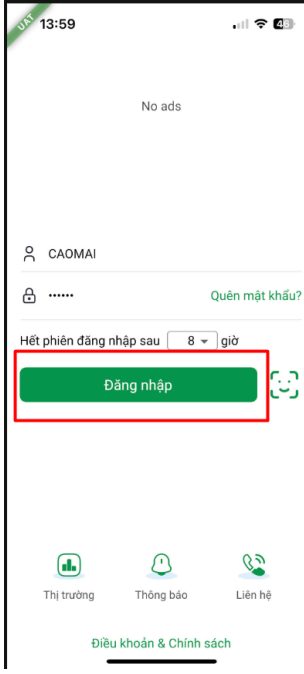
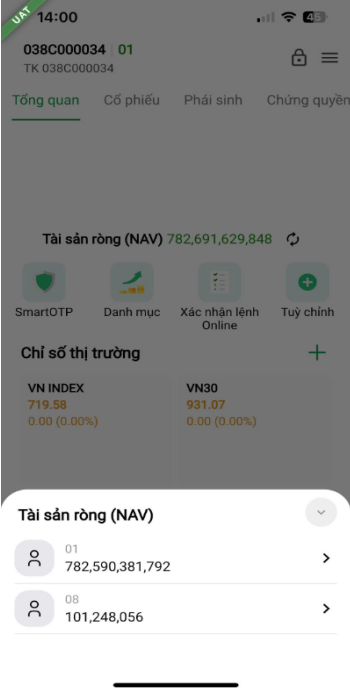
B1. Bảo mật/ Đăng nhập bằng vân tay khuôn mặt B2. Bỏ chọn Đăng nhập tự động  B3. Đăng xuất APP B4. Chọn icon Vân tay/ Khuôn mặt để đăng nhập vào hệ thống	
--	---

2.1.3. Quên mật khẩu

Bước 1: Chọn chức năng quên mật khẩu Bước 2: Nhập các thông tin yêu cầu nhận lại mật khẩu, bấm Xác nhận để nhận được mã OTP Bước 3: Nhập mã OTP Bước 4: Ấn xác nhận để yêu cầu gửi yêu cầu thành công	
---	--

2.2. Thị trường

2.2.1. Tab Tổng quan

Từ màn hình Đăng nhập, chọn phần Thị trường Hệ thống hiển thị mặc định Thị trường tab Tổng quan cho phép khách hàng xem thông tin thị trường không cần đăng nhập. Khách hàng có thể đăng nhập bằng cách chạm vào Button “Đăng nhập”	
- Xem tài sản ròng: ấn nút truy vấn để lấy số tài sản ròng của tài khoản. Chạm vào Tài sản ròng, hệ thống hiển thị popup cho phép xem thông tin số dư Tài sản từng tiểu khoản. Khách hàng muốn xem thêm chi tiết, chọn vào tiểu khoản muốn xem, hệ thống chuyển tới màn hình Giao dịch – mục Tài sản	

- Truy cập nhanh các sản phẩm, tính năng của VTGS:
 - SmartOTP

- Cập nhật CCCD
 - Danh mục
 - Xác nhận lệnh Online
 - Tùy chỉnh
- + KH có thể thực hiện tùy chỉnh các chức năng nào hiển thị để truy cập nhanh bằng

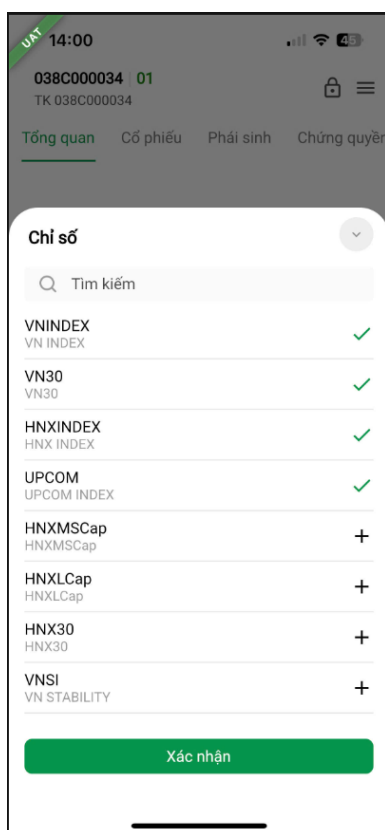
cách nhấn vào icon Tùy chỉnh



- Thêm Chỉ số thị trường: Khách hàng có thể thêm mới những chỉ số bằng cách Chọn vào dấu  để thực hiện thêm mới:

Bước 1: Chọn vào 

Bước 2: Màn hình Danh sách Chỉ số



Bước 3: Chọn vào dấu  ở cuối chỉ số muốn chọn hoặc nhập để tìm kiếm chỉ số muốn

thêm vào . Số lượng Chỉ số hiển thị ở Màn hình Tổng quan tối đa = 4

Bước 4: Chọn Xác nhận để hoàn tất việc thêm mới chỉ số.

- Xem chi tiết Chỉ số thị trường: Khách hàng muốn xem chi tiết Thị trường thì chọn vào chỉ số muốn xem

2.2.2. Tab Cổ phiếu / Chứng quyền/ ETFs

Xem Danh sách Cổ phiếu: Từ màn hình Thị trường → Chọn Tab Cổ phiếu. Danh sách cổ phiếu được hiển thị theo các tiêu chí top tích cực, top tăng mạnh nhất, top giảm mạnh nhất.

Khách hàng có xem danh sách theo từng sàn



ETF Code	ETF Name	Price	Change
FUCTVGF2	HOSE Quỹ Đầu tư Tăng trưởng Thiên Vi...	4.22	0.00
FUCVREIT	HOSE Chứng chỉ Quỹ Đầu tư Bất động ...	7.50	0.00
FUEABVND	HOSE FUEABVND	10.00	0.00
FUEBFVND	HOSE Y	12.51	0.00
FUEFCV50	HOSE Y	12.03	0.00
FUEIP100	HOSE Chứng chỉ Quỹ ETF IPAAM VN100	8.60	0.00
FUEKIVFS	HOSE Y	6.80	0.00
FUEKIVND	HOSE Y	12.54	0.00
FUEMAV30	HOSE Chứng chỉ Quỹ ETF MAFM VN30	5.94	0.00
FUEMAVND	HOSE Y	14.02	0.00
FUESSV30	HOSE	8.00	0.00

Xem thông tin chi tiết Cổ phiếu: Để xem thông tin chi tiết 1 mã cổ phiếu khách hàng có thể chọn vào dòng mã cổ phiếu cần xem. Hệ thống cho phép thực hiện Mua - Bán nhanh từ màn hình này.

Khách hàng có thể thêm mã cổ phiếu vào danh mục yêu thích của mình bằng cách nhấn vào biểu tượng 

Chọn vào dấu  để thêm mới cổ phiếu vào danh mục yêu thích thành công.

2.3. Bảng giá

2.3.1. Bảng giá rút gọn

Bước 1: Trên thanh tác vụ chọn Bảng giá

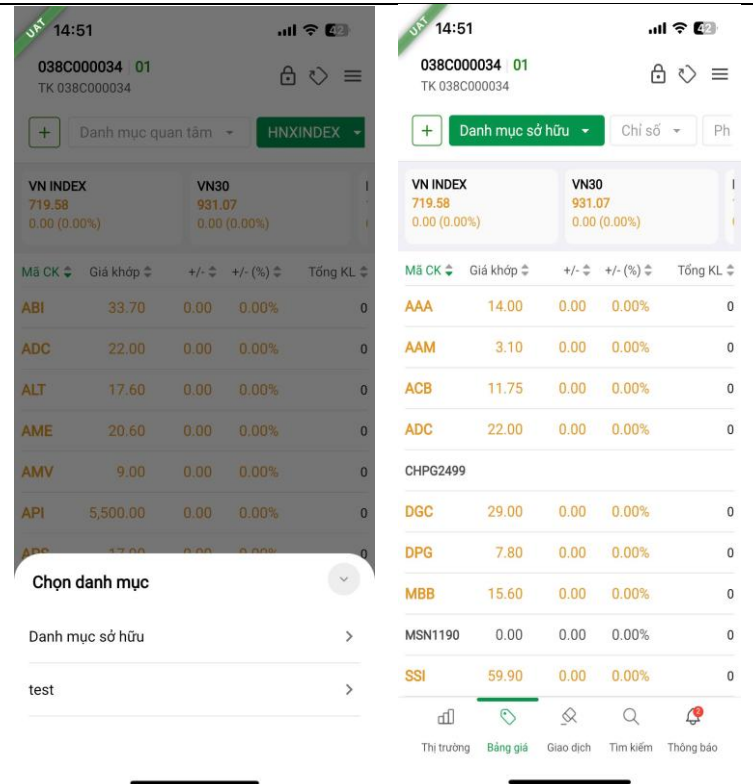
Bước 2: Chọn vào biểu tượng

Danh mục quan tâm để

lựa chọn bảng giá cần xem

Bước 3: Hiển thị Thông tin bảng giá đã lựa chọn để xem

- Lựa chọn thứ tự sắp xếp A-Z để sắp xếp theo bảng chữ cái
- Lựa chọn Giá để sắp xếp theo thứ tự tăng dần hoặc giảm dần theo giá
- Lựa chọn Khối lượng để sắp xếp thứ tự các mã CK giảm dần hoặc tăng dần theo KL



Mã CK	Giá khớp	+/-	+/- (%)	Tổng KL
ABI	33.70	0.00	0.00%	0
ADC	22.00	0.00	0.00%	0
ALT	17.60	0.00	0.00%	0
AME	20.60	0.00	0.00%	0
AMV	9.00	0.00	0.00%	0
API	5,500.00	0.00	0.00%	0
APC	17.00	0.00	0.00%	0

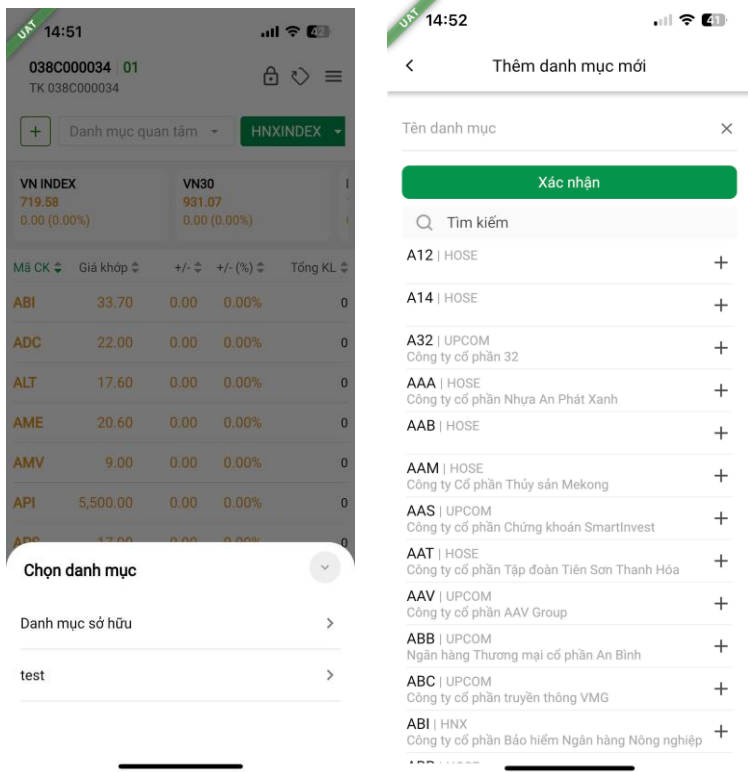
Mã CK	Giá khớp	+/-	+/- (%)	Tổng KL
AAA	14.00	0.00	0.00%	0
AAM	3.10	0.00	0.00%	0
ACB	11.75	0.00	0.00%	0
ADC	22.00	0.00	0.00%	0
CHPG2499				
DGC	29.00	0.00	0.00%	0
DPG	7.80	0.00	0.00%	0
MBB	15.60	0.00	0.00%	0
MSN1190	0.00	0.00	0.00%	0
SSI	59.90	0.00	0.00%	0

2.3.2. Thêm mới danh mục

Bước 1: Vào tác vụ Bảng giá, chọn icon 

Bước 2: Chọn Thêm mới danh mục mới

Bước 3: Nhập tên danh mục, Nhấn chọn  để thêm mã CK vào danh mục và nhấn nút Xác nhận để thực hiện thêm mới danh mục



2.3.3. Thêm chứng khoán vào danh mục

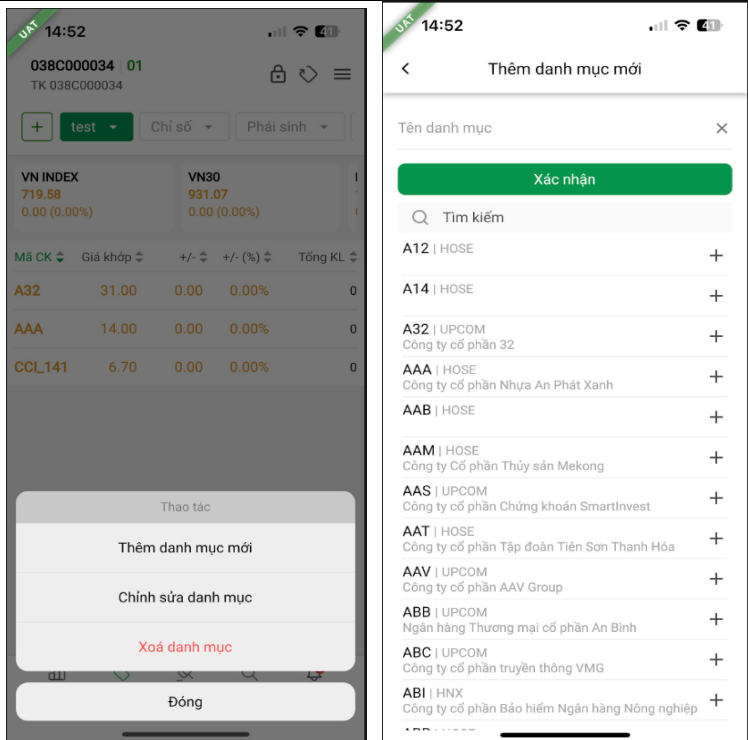
Bước 1: Vào tác vụ Bảng giá chọn Danh mục muốn chỉnh sửa

Bước 2: Chọn icon 

Bước 3: Chọn chọn “Chỉnh sửa danh mục”

Bước 4: Nhấn chọn  để thêm mã CK vào danh mục. Nhấn lại vào  để bỏ mã CK khỏi danh mục.

Bước 5: Nhấn Xác nhận để hoàn tất thêm chứng khoán vào danh mục



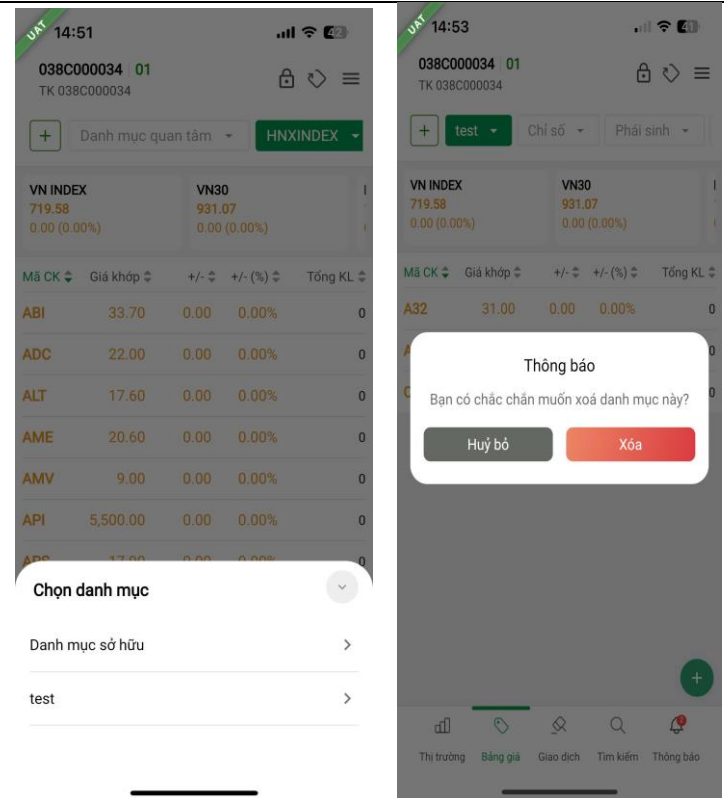
2.3.4. Xóa danh mục

Bước 1: Vào tác vụ Bảng giá chọn Danh mục muốn xóa

Bước 2: Chọn icon 

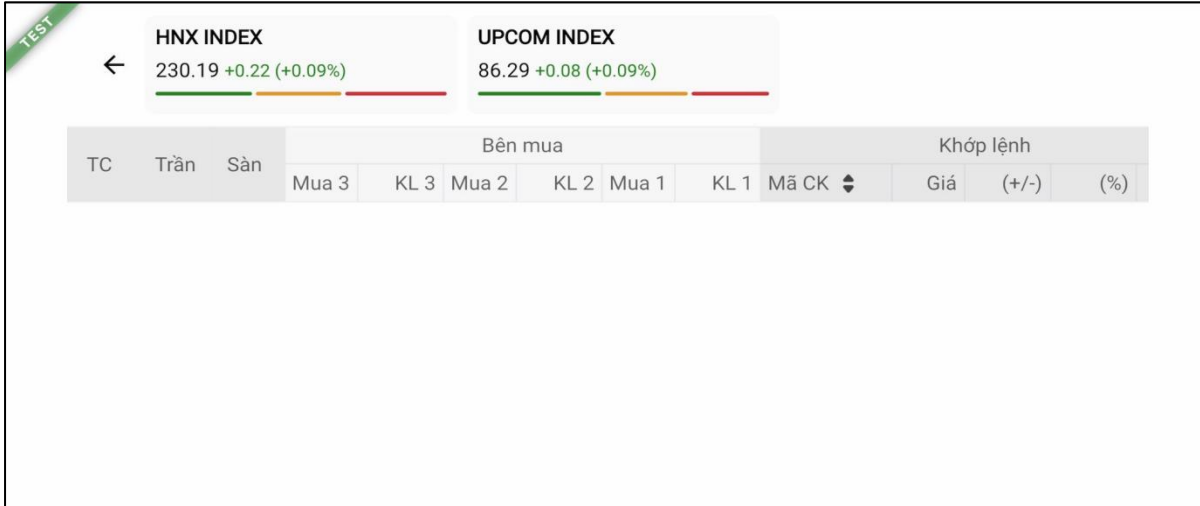
Bước 3: Chọn chọn “Xóa danh mục”

Bước 4: Chọn button “Xóa” để hoàn tất xóa danh mục
Chọn “Hủy bỏ” để hủy bỏ yêu cầu xóa.



2.3.5. Bảng giá đầy đủ

Bước 1: Từ bảng giá chọn biểu tượng  để xem bảng giá đầy đủ



Bước 2: Nhấn nút  góc phải màn hình để quay lại màn hình bảng giá rút gọn

2.4. Giao dịch

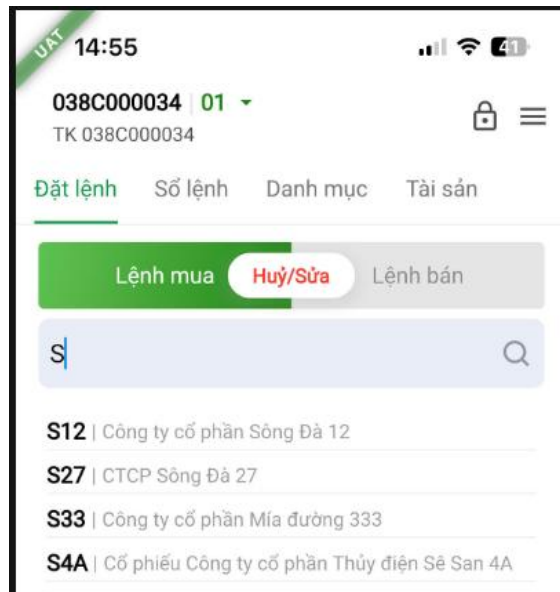
2.4.1. Đặt lệnh

❖ Đặt lệnh Thường

Bước 1: Chọn Giao dịch – Lệnh thường

Bước 2: Chọn Lệnh mua/Lệnh bán

Bước 3: Nhập mã Chứng khoán



Hệ thống tự autoloading thông tin Giá trần, sàn, tham chiếu

Hệ thống autofill Dư mua, Dư bán tốt nhất của mã CK

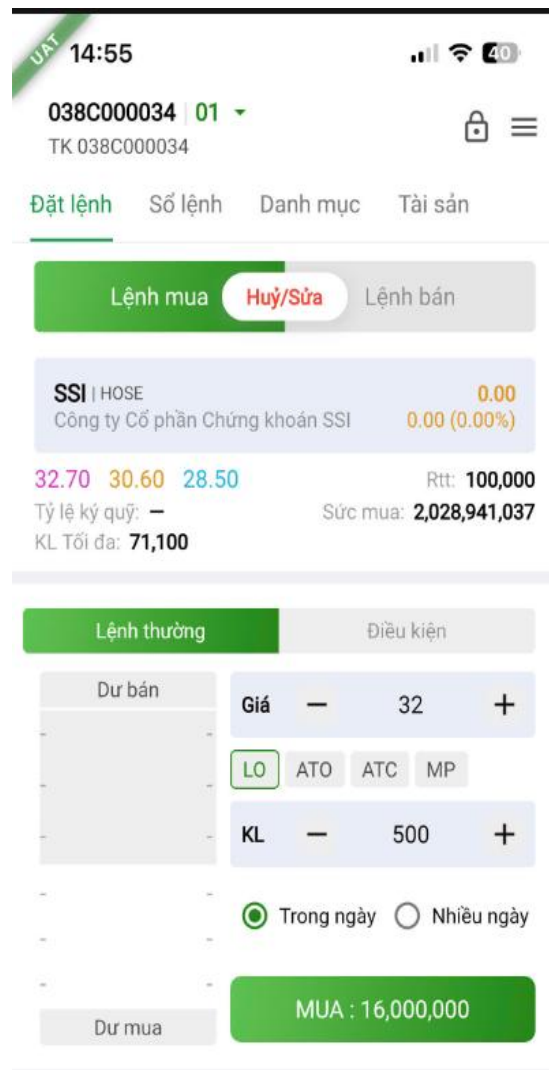
Bước 4. Nhập giá

KH có thể Chọn chọn vào Giá trần, Sàn, Tham chiếu để autofill vào trường Giá

Bước 5. Nhập khối lượng

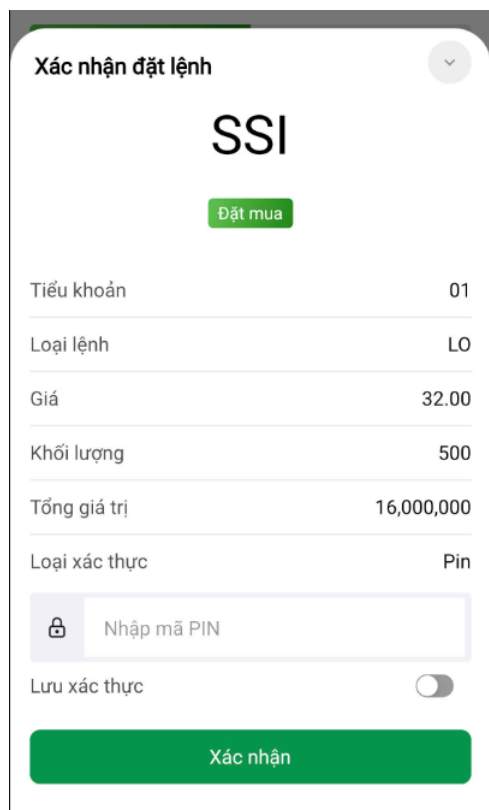
KH có thể Chọn chọn là KL tối đa để autofill vào trường KL

Bước 6: Chọn button Mua để kiểm tra lệnh hợp lệ chuyển sang MH xác nhận Đặt lệnh
Chức năng bổ sung:



- Khối lượng khớp: hiển thị biểu đồ KL khớp theo giá. Icon  để gọi lại dữ liệu mới nhất - Thông tin khớp lệnh: Hiển thị realtime thông tin khớp lệnh của mã CK	
--	--

Xác nhận lệnh

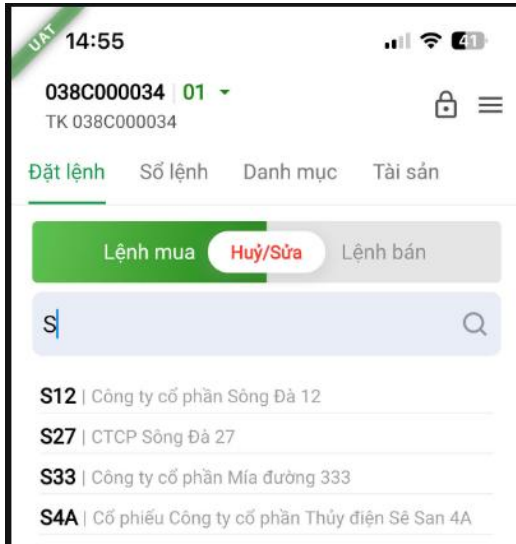
Bước 1: Nhập mật khẩu tương ứng với phương thức xác thực KH đang sử dụng Bước 2: Hệ thống auto chọn Lưu xác thực. KH có thể bỏ lưu bằng cách gạt chuyển bỏ lưu. Bước 3: Chọn Xác nhận để hoàn tất Đặt lệnh	
--	---

❖ Đặt lệnh GTC

Bước 1: Chọn Giao dịch – Lệnh thường

Bước 2: Chọn Lệnh mua/Lệnh bán

Bước 3: Nhập mã Chứng khoán



Hệ thống tự autoloading thông tin Giá trần, sàn, tham chiếu

Hệ thống autofill Dư mua, Dư bán tốt nhất của mã CK

Bước 4: Chọn Option “Nhiều ngày”

“Đến ngày” tự động + thêm 1 tháng so với ngày hiện tại.

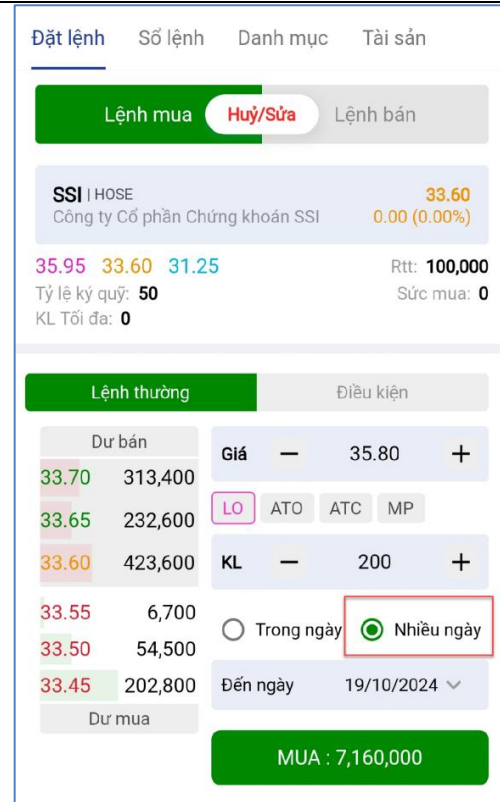
Bước 5. Nhập giá

KH có thể Chọn chọn vào Giá trần, Sàn, Tham chiếu để autofill vào trường Giá

Bước 6. Nhập khối lượng

KH có thể Chọn chọn là KL tối đa để autofill vào trường KL

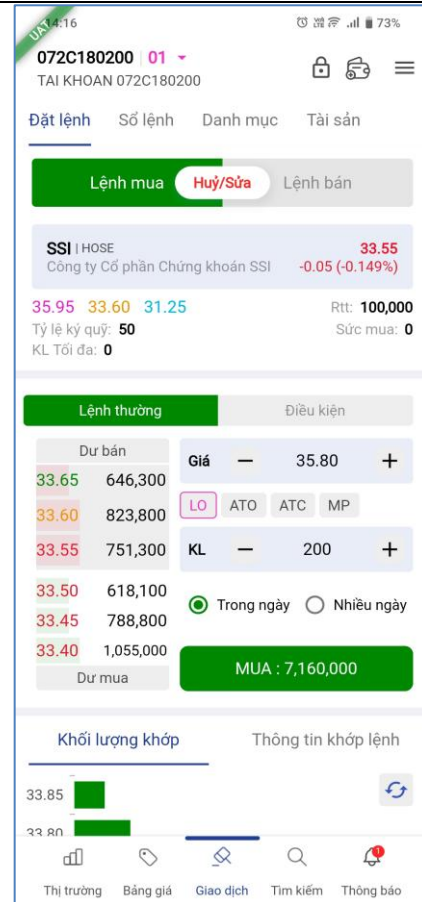
Bước 7: Chọn button Mua để kiểm tra lệnh hợp lệ chuyển sang MH xác nhận Đặt lệnh
Chức năng bổ sung:



- Khối lượng khớp: hiển thị biểu đồ

KL khớp theo giá. Icon 

để gọi lại dữ liệu mới nhất
- Thông tin khớp lệnh: Hiển thị realtime thông tin khớp lệnh của mã CK

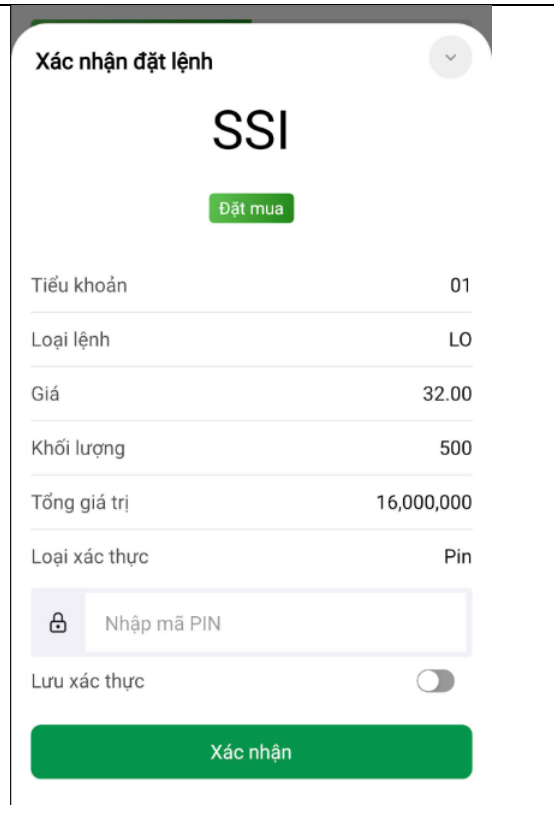


Xác nhận lệnh

Bước 1: Nhập mật khẩu tương ứng với phương thức xác thực KH đang sử dụng

Bước 2: Hệ thống auto chọn Lưu xác thực. KH có thể bỏ lưu bằng cách gạt chuyển bỏ lưu.

Bước 3: Chọn Xác nhận để hoàn tất Đặt lệnh

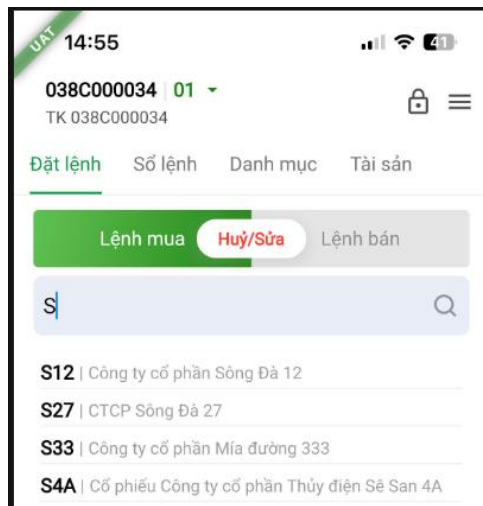


❖ Đặt lệnh điều kiện

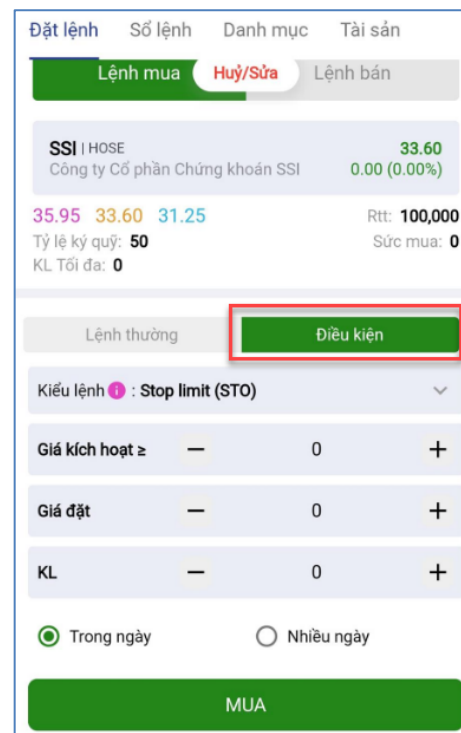
Bước 1: Chọn Giao dịch – Điều kiện

Bước 2: Chọn Lệnh mua/Lệnh bán

Bước 3: Nhập mã Chứng khoán



Hệ thống tự autoloading thông tin Giá trần, sàn, tham chiếu



Hệ thống autofill Dư mua, Dư bán tốt nhất của mã CK

Bước 4: Chọn loại lệnh điều kiện từ combobox (STO, TSO, OCO, TPSL)

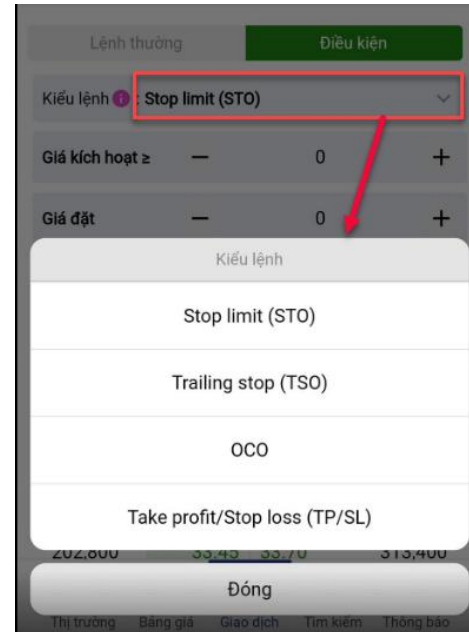
Bước 5: Nhập giá kích hoạt, giá đặt, biên độ, Bước giá (tùy thuộc vào từng loại lệnh điều kiện)

Bước 6: Nhập khối lượng đặt

Bước 7: Chọn Hiệu lực Trong ngày hoặc Nhiều ngày

Bước 8: Chọn button Mua/Bán để kiểm tra lệnh hợp lệ chuyển sang MH xác nhận Đặt lệnh

Chú ý: Khi đặt lệnh điều kiện không check số dư, sức mua, hay trần sàn (đối với lệnh nhiều ngày)

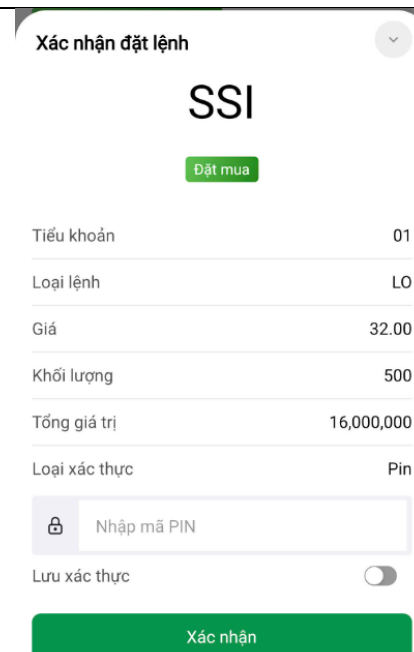


Xác nhận lệnh

Bước 1: Nhập mật khẩu tương ứng với phương thức xác thực KH đang sử dụng

Bước 2: Hệ thống auto chọn Lưu xác thực. KH có thể bỏ lưu bằng cách gạt chuyển bỏ lưu.

Bước 3: Chọn Xác nhận để hoàn tất Đặt lệnh. Lệnh đặt thành công có thể tra cứu trong Sổ lệnh/Điều kiện



❖ Thời gian đặt lệnh

- + Không quy định thời gian đặt lệnh điều kiện

❖ **Điều kiện kích hoạt**

- + Khi đặt lệnh điều kiện hệ thống không kiểm tra số dư chứng khoán, sức mua
- + Tại thời điểm kích hoạt, hệ thống sẽ kiểm tra thông tin về số dư chứng khoán, sức mua và các điều kiện khác như lệnh đặt thông thường, lệnh thoả mãn điều kiện sẽ được đẩy vào sàn, lệnh không thoả điều kiện kích hoạt sẽ chuyển trạng thái "Hết hiệu lực"

❖ **Thời gian kích hoạt**

- + Lệnh điều kiện chỉ được kích hoạt trong phiên khớp lệnh liên tục khi thoả mãn các điều kiện kích hoạt, ngoại trừ lệnh OCO có thể được kích hoạt ngay từ phiên ATO nếu lệnh thoả mãn điều kiện kích hoạt.

❖ **Sửa lệnh điều kiện**

- + Hiện tại hệ thống không hỗ trợ SỬA lệnh điều kiện.

❖ **Hủy lệnh điều kiện**

- + Lệnh điều kiện "Chờ kích hoạt" được phép HỦY.
- + Lệnh điều kiện "Đã kích hoạt" KHÔNG được phép HỦY; Khách hàng phải hủy lệnh con phát sinh. Khi hủy lệnh phát sinh, lệnh điều kiện gốc cũng sẽ được tự động hủy - đổi trạng thái "Hết hiệu lực".

❖ **Các trạng thái của Lệnh điều kiện:**

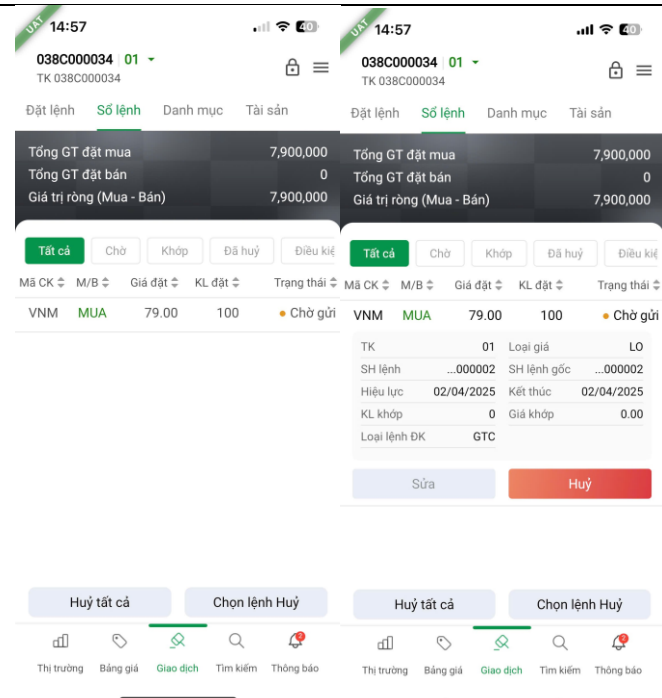
- Chờ kích hoạt: Lệnh điều kiện đã được đặt vào hệ thống nhưng chưa đẩy lên sàn
- Đã kích hoạt: Lệnh điều kiện đã được kích hoạt, sinh lệnh con gửi lên sàn
- Đã khớp: Lệnh đã khớp 1 phần
- Hoàn tất: Lệnh đã khớp hết
- Đã hủy: Lệnh do KH chủ động hủy
- Hết hiệu lực: Lệnh bị từ chối do không thoả mãn các điều kiện (VD: số dư chứng khoán không đủ, thiếu sức mua, sai giá trần/sàn...), lệnh con bị hủy hoặc lệnh con đã được sửa lệnh.
- Hủy do sự kiện quyền: Lệnh KH đặt mà mã CK có thay đổi giá do sự kiện quyền.

2.4.2. Sổ lệnh

2.4.2.1. Sổ lệnh

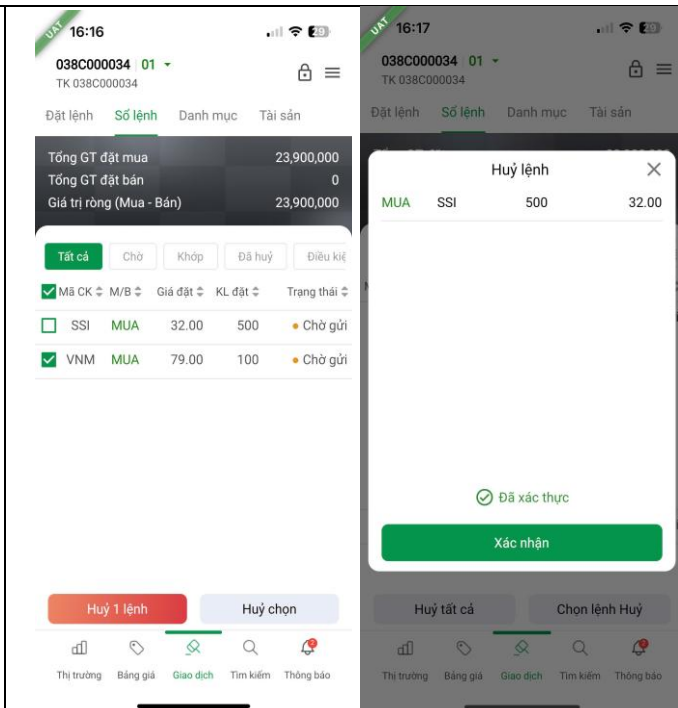
Bước 1: Chọn Giao dịch - chuyển chọn tab Sổ lệnh, khách hàng có lựa chọn xem thông tin lệnh theo trạng thái lệnh: Tất cả, Chờ, Khớp, Hủy, Điều kiện

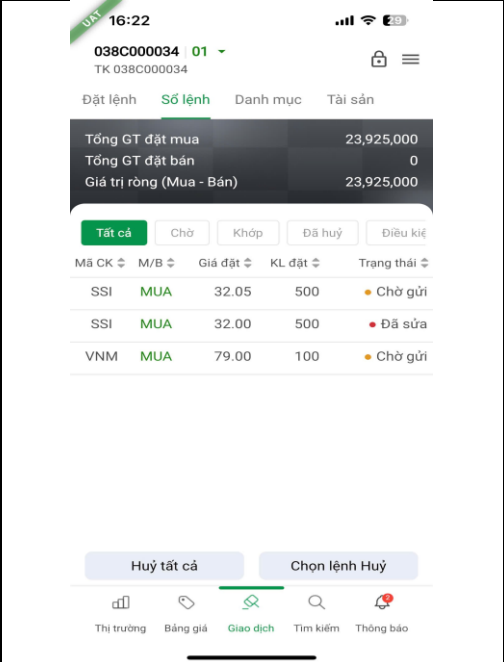
Bước 2: Xem chi tiết lệnh
Từ thông tin Sổ lệnh, khách hàng nhấn vào một vị trí bất kỳ của dòng lệnh cần xem



2.4.2.2. Hủy lệnh

Trên màn hình Sổ lệnh, tại Tab Tất cả, Tab Chờ và Tab Khớp hỗ trợ cho phép khách hàng có thể hủy tất cả những lệnh còn có thể hủy





16:22

038C000034 01

TK 038C000034

Đặt lệnh **Số lệnh** Danh mục Tài sản

Tổng GT đặt mua	23,925,000
Tổng GT đặt bán	0
Giá trị ròng (Mua - Bán)	23,925,000

Tất cả Chờ Khớp Đã hủy Điều kiện

Mã CK	M/B	Giá đặt	KL đặt	Trạng thái
SSI	MUA	32.05	500	Chờ gửi
SSI	MUA	32.00	500	Đã sửa
VNM	MUA	79.00	100	Chờ gửi

Hủy tất cả Chon lệnh Hủy

Thị trường Bảng giá **Giao dịch** Tìm kiếm Thông báo

Hủy tất cả

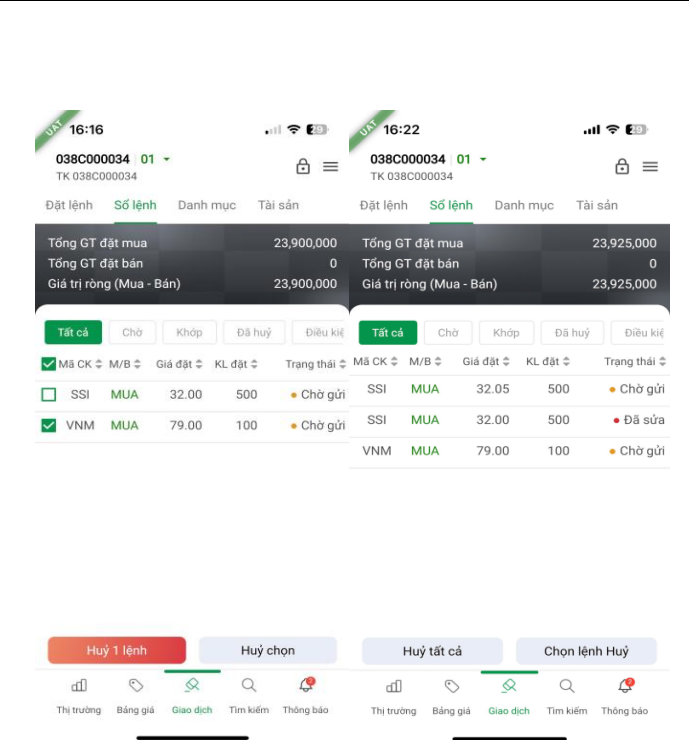
Bước 1: Nhấn **Hủy tất cả**. Hệ thống chọn tất cả các lệnh có thể hủy. Cho phép Khách hàng bỏ hủy lệnh bất kỳ bằng cách bỏ dấu tích ở ô checkbox đầu dòng lệnh tương ứng. Chọn **Hủy chọn** để tắt tính năng chọn Hủy tất cả

Bước 2: Xác nhận hủy lệnh, nhập mã xác thực

Bước 3: Kết quả hủy lệnh thành công

Chọn lệnh hủy

Bước 1: Nhấn **Chọn lệnh Hủy**. Chọn lệnh hủy. Cho phép Khách hàng chọn các lệnh mong muốn hủy. Cho phép bỏ hủy lệnh tương ứng với các lệnh đã chọn bằng cách bỏ dấu tích



16:16 16:22

038C000034 01

TK 038C000034

Đặt lệnh **Số lệnh** Danh mục Tài sản

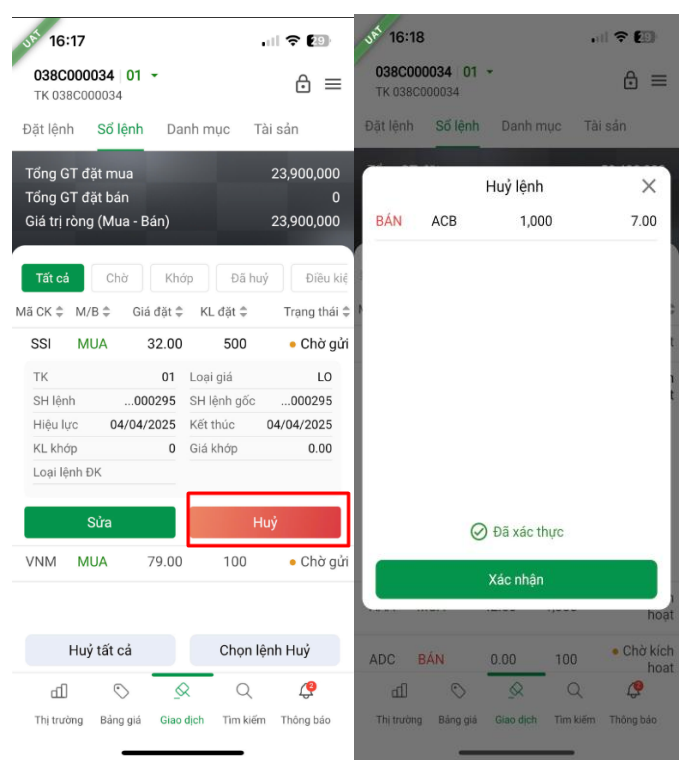
Tổng GT đặt mua	23,900,000	Tổng GT đặt mua	23,925,000
Tổng GT đặt bán	0	Tổng GT đặt bán	0
Giá trị ròng (Mua - Bán)	23,900,000	Giá trị ròng (Mua - Bán)	23,925,000

Tất cả Chờ Khớp Đã hủy Điều kiện **Tất cả** Chờ Khớp Đã hủy Điều kiện

Mã CK	M/B	Giá đặt	KL đặt	Trạng thái	Mã CK	M/B	Giá đặt	KL đặt	Trạng thái	
☒	SSI	MUA	32.00	500	Chờ gửi	☐	SSI	MUA	32.05	500
☒	VNM	MUA	79.00	100	Chờ gửi	☐	SSI	MUA	32.00	500
					☐	VNM	MUA	79.00	100	

Hủy 1 lệnh Hủy chọn Hủy tất cả Chon lệnh Hủy

Thị trường Bảng giá **Giao dịch** Tìm kiếm Thông báo



16:17 16:18

038C000034 01

TK 038C000034

Đặt lệnh **Số lệnh** Danh mục Tài sản

Tổng GT đặt mua	23,900,000
Tổng GT đặt bán	0
Giá trị ròng (Mua - Bán)	23,900,000

Tất cả Chờ Khớp Đã hủy Điều kiện

Mã CK	M/B	Giá đặt	KL đặt	Trạng thái
SSI	MUA	32.00	500	Chờ gửi

TK 01 Loại giá LO

SH lệnh ...000295 SH lệnh gốc ...000295

Hiệu lực 04/04/2025 Kết thúc 04/04/2025

KL khớp 0 Giá khớp 0.00

Loại lệnh ĐK

Sửa **Hủy**

VNM MUA 79.00 100 Chờ gửi

Hủy tất cả Chon lệnh Hủy

Thị trường Bảng giá **Giao dịch** Tìm kiếm Thông báo

Hủy lệnh

BÁN ACB 1,000 7.00

Đã xác thực

Xác nhận

ADC BÁN 0.00 100 Chờ kích hoạt

Thị trường Bảng giá **Giao dịch** Tìm kiếm Thông báo

ở ô checkbox đầu dòng lệnh. Chọn  để bỏ tính năng chọn lệnh hủy. Bước 2: Xác nhận hủy lệnh, nhập mã xác thực Bước 3: Kết quả hủy lệnh thành công Hủy từng lệnh Bước 1: Chọn vào dòng lệnh mong muốn hủy. Chọn button Hủy Bước 2: Xác nhận hủy lệnh, nhập mã xác thực Bước 3: Kết quả hủy lệnh thành công	
---	--

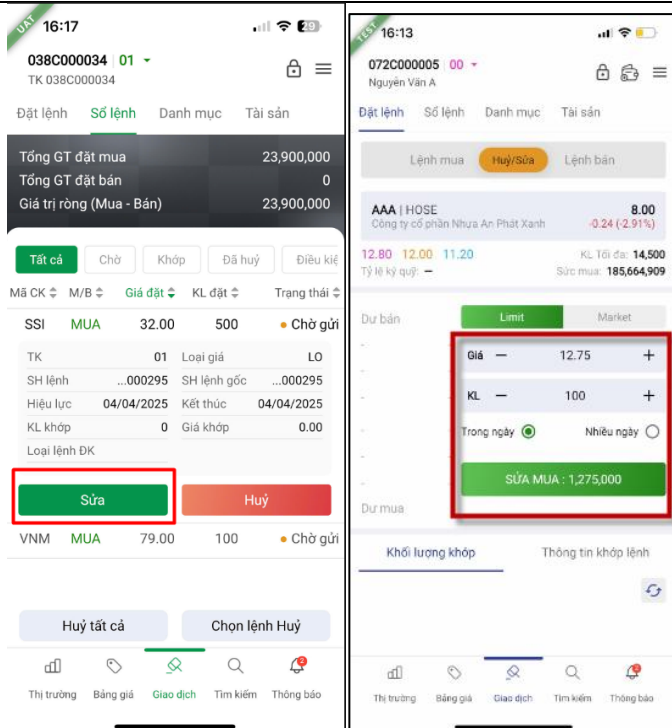
2.4.2.3.Sửa lệnh

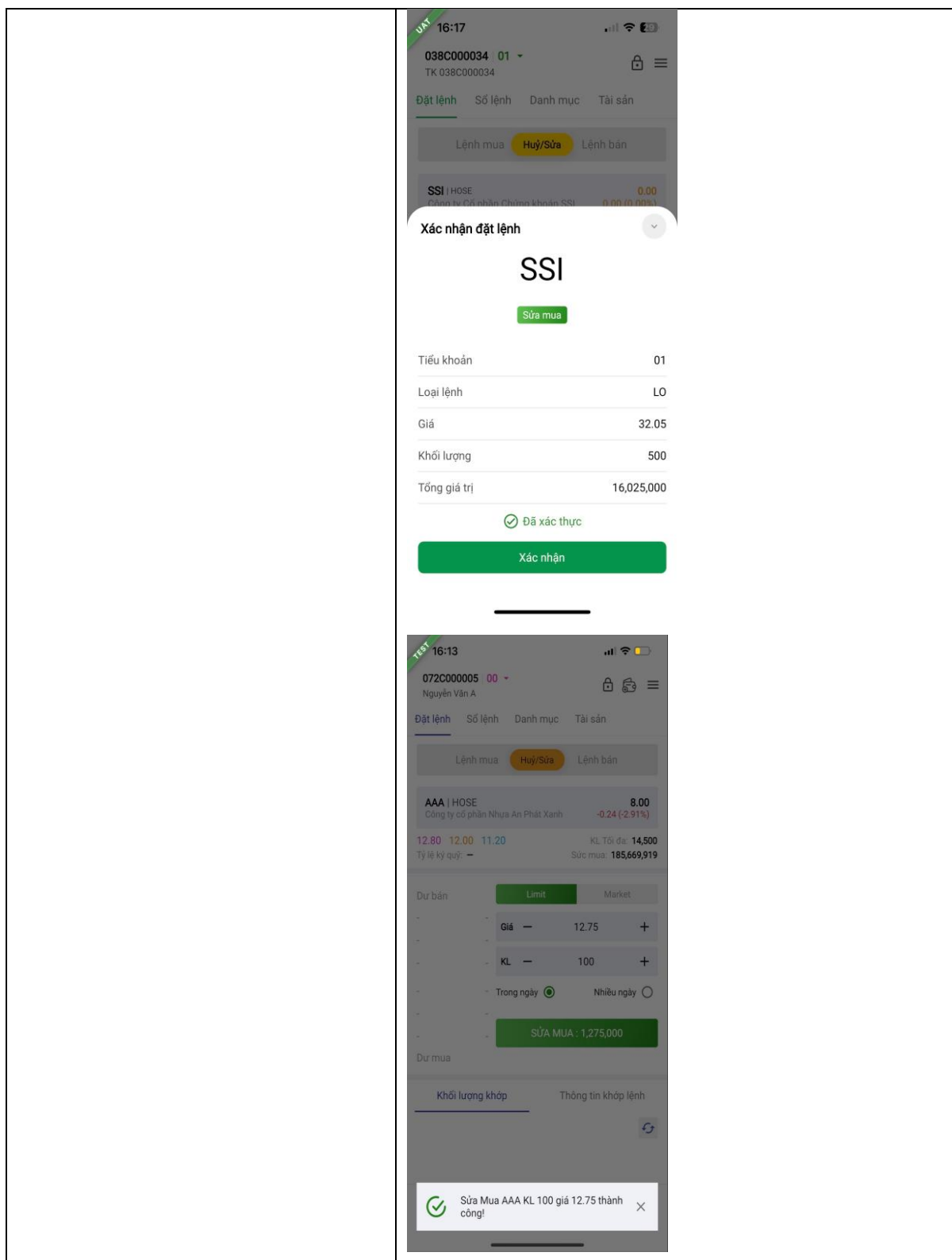
Trên màn hình Sổ lệnh, khách hàng có thể thực hiện sửa lệnh đối với những lệnh có nút Sửa màu sáng là những lệnh được phép sửa.

Bước 1: Từ Sổ lệnh, Chọn lệnh cần Sửa

Bước 2: Nhấn chọn vào dòng lệnh cần sửa. Chọn button Sửa sẽ hiển thị lại thông tin lệnh để thực hiện sửa lệnh. KH thực hiện sửa giá và khối lượng của từng lệnh theo quy định của từng sản và Xác nhận Sửa

Bước 3: Sửa lệnh thành công





2.4.2.4. Số lệnh/ tab Điều kiện

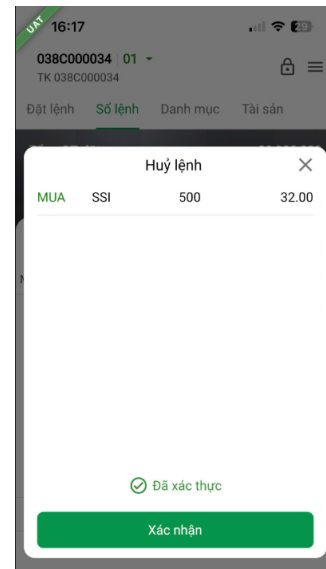
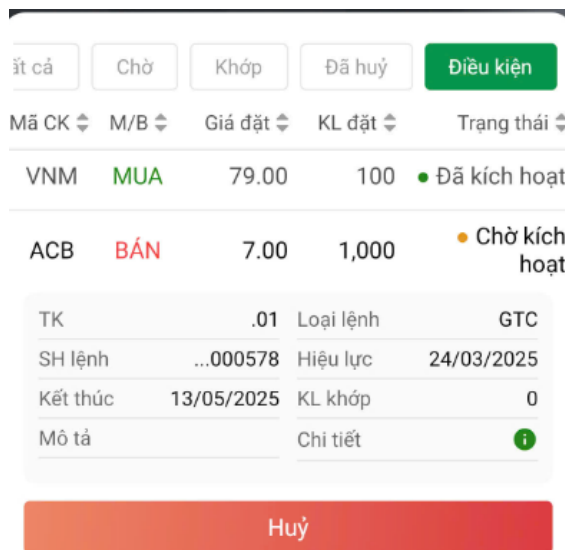
- Sổ lệnh Lệnh điều kiện hiển thị các lệnh điều kiện KH đã đặt trong ngày hoặc lệnh điều kiện nhiều ngày chưa được kích hoạt.

❖ Hủy lệnh điều kiện

Bước 1: Chọn tab Đặt lệnh/sổ lệnh Lệnh điều kiện

Bước 2: Chọn lệnh muốn Hủy, nhấn nút Hủy.

Bước 3: Xác thực hủy lệnh điều kiện



- + Khách hàng kiểm tra lại thông tin lệnh, nhập PIN hoặc nhập mã OTP để xác thực lệnh. Tích nút ☐ để lưu xác thực cho lần sau.

Bước 4: Chọn Xác nhận để hủy lệnh. Lệnh hủy thành công được cập nhật trạng thái trên sổ lệnh về Đã hủy

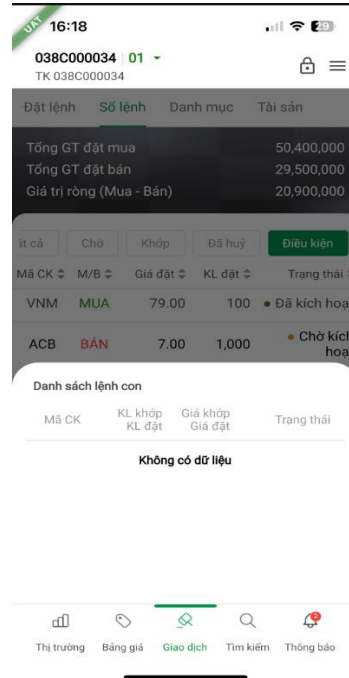
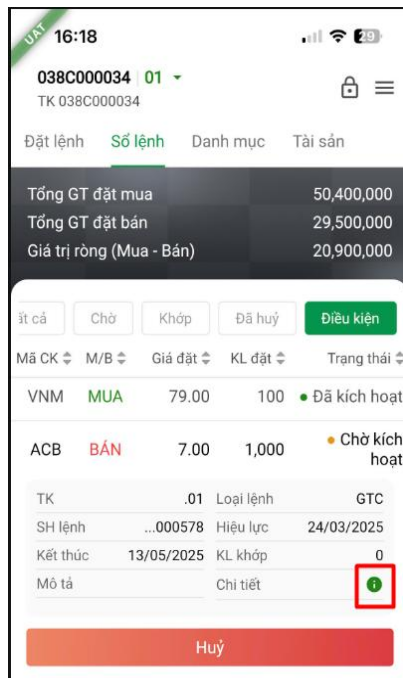
Ghi chú: Đối với Lệnh điều kiện chưa được đặt vào hệ thống giao dịch của Sở giao dịch thì có thể hủy Lệnh điều kiện trực tiếp trên màn hình Lệnh điều kiện. Đối với Lệnh điều kiện đã đặt vào hệ thống giao dịch của Sở giao dịch thì việc hủy lệnh thực hiện như đối với lệnh thông thường. Khi hủy Lệnh điều kiện đã đặt vào hệ thống giao dịch thành công thì Lệnh điều kiện này cũng hết hiệu lực luôn.

❖ Xem thông tin lệnh điều kiện

Bước 1: Chọn tab Lệnh điều kiện

Bước 2: Chọn lệnh để xem thêm thông tin của lệnh điều kiện

Bước 3: Nhấn vào icon (i) của mục Chi tiết để xem danh sách lệnh con đã sinh ra từ lệnh điều kiện



❖ Hủy lệnh con sinh ra từ lệnh điều kiện

Khi lệnh điều kiện đã kích hoạt, để hủy lệnh KH có thể hủy lệnh con sinh ra từ lệnh điều kiện từ màn hình Chi tiết lệnh

Bước 1: Chọn tab Lệnh điều kiện

Bước 2: Chọn lệnh để xem thêm thông tin của lệnh điều kiện

Bước 3: Nhấn vào icon (i) của mục Chi tiết để xem danh sách lệnh con đã sinh ra từ lệnh điều kiện

Bước 4: Chọn Hủy trong màn hình Danh sách lệnh con

038C000002 01

TK 038C000002

Đặt lệnh
Sổ lệnh
Danh mục
Tài sản

Tổng GT đặt mua

0

Tổng GT đặt bán

8,650,000

Giá trị ròng (Mua - Bán)

-8,650,000

Tất cả

Chờ

Khớp

Đã hủy

Điều kiện

Mã CK

M/B

Giá đặt

KL đặt

Trạng thái

ACB

BÁN

7.00

400

Đã kích hoạt

TK

.01

Loại lệnh

STO

SH lệnh

...000103

Hiệu lực

12/03/2025

Kết thúc

01/05/2025

KL khớp

0

Mô tả

Giá kích hoạt

7.50

Chi tiết

Danh sách lệnh con

Mã CK

KL khớp

Giá khớp

Trạng thái

TK

.01

Loại lệnh

LO

SH lệnh

8000130325000058

SH lệnh gốc

202501070000000103

Hủy lệnh

Thị trường

Bảng giá

Giao dịch

Tìm kiếm

Thông báo

Hủy lệnh

Loại

Mã CK

Khối lượng

Giá

BÁN

ACB

400

7

Loại xác thực

SMS-OTP

Nhập SMS-OTP

Lấy OTP

Lưu xác thực

Xác nhận

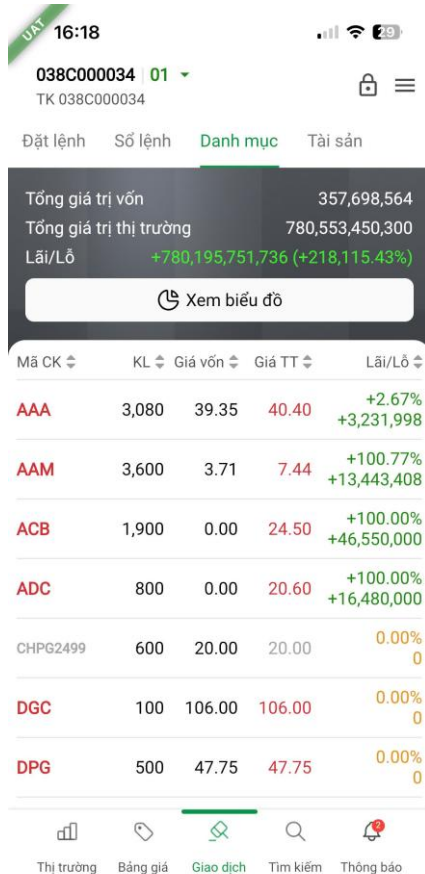
Bước 5: Khách hàng kiểm tra lại thông tin lệnh, nhập PIN hoặc nhập mã OTP để xác thực lệnh. Tích nút để lưu xác thực cho lần sau.

Bước 5: Chọn Xác nhận để hủy lệnh. Lệnh hủy thành công, lệnh điều kiện được cập nhật trạng thái trên sổ lệnh về Hết hiệu lực.

2.4.3. Danh mục

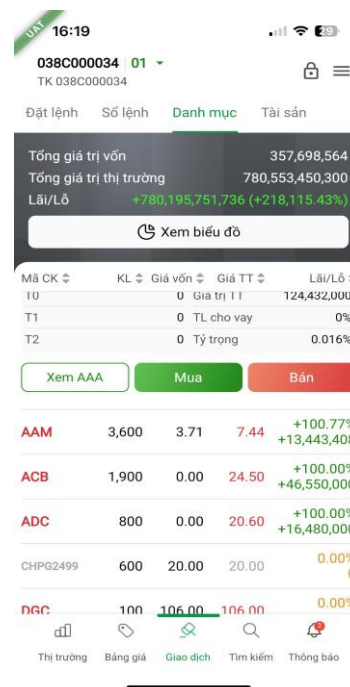
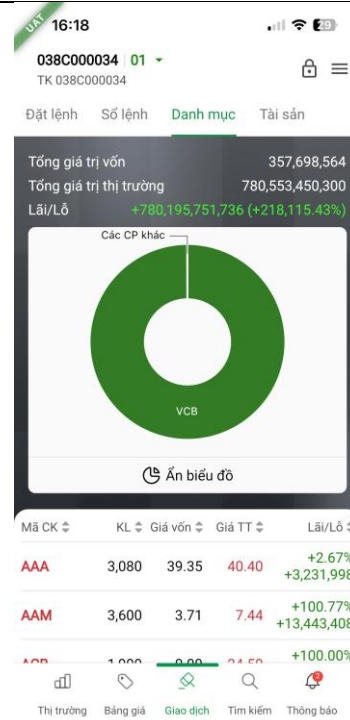
Tại tác vụ Giao dịch, khách hàng có thể theo dõi những mã cổ phiếu mà mình đang sở hữu và tình hình lãi/lỗ theo giá thị trường realtime.

Bước 1: Trên thanh tác vụ Giao dịch chọn tab Danh mục



Bước 2: Khách hàng có thể xem biểu đồ phân bổ mã chứng khoán sở hữu bằng cách chọn vào “Xem biểu đồ”

Bước 3: Trên màn hình Danh mục, khách hàng có thể chọn vào 1 dòng để xem thông tin chi tiết của cổ phiếu đó và có thể thực hiện đặt lệnh Mua - Bán để gọi MH đặt lệnh với mã KH đang chọn xem.

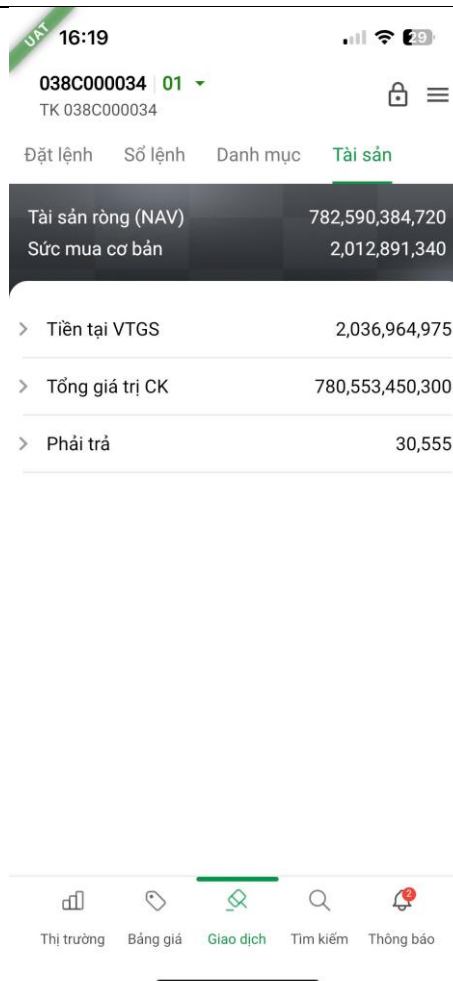


2.4.4. Tài sản

Bước 1: Khách hàng chọn chức năng Giao dịch – tab Tài sản

Bước 2: Để xem thông tin chi tiết của 1 mục nào thì khách hàng có thể nhấn vào biểu tượng 

Bước 3: Để xem tài sản của những tiểu khoản khác, khách hàng có thể nhấn vào biểu tượng ở header 



16:19

038C000034 01 TK 038C000034

Đặt lệnh Sổ lệnh Danh mục Tài sản

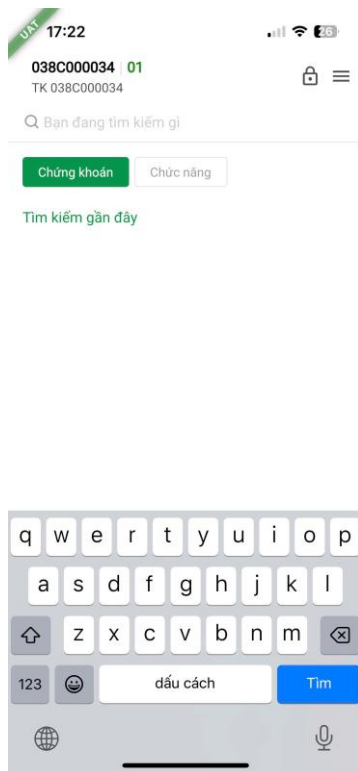
Tài sản ròng (NAV)	782,590,384,720
Sức mua cơ bản	2,012,891,340

> Tiền tại VTGS	2,036,964,975
> Tổng giá trị CK	780,553,450,300
> Phải trả	30,555

Thị trường Bảng giá Giao dịch Tìm kiếm Thông báo

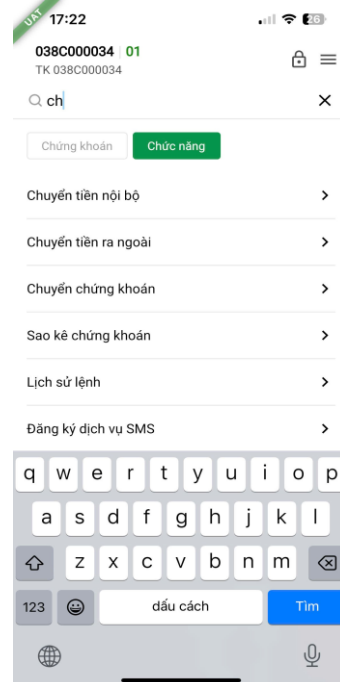
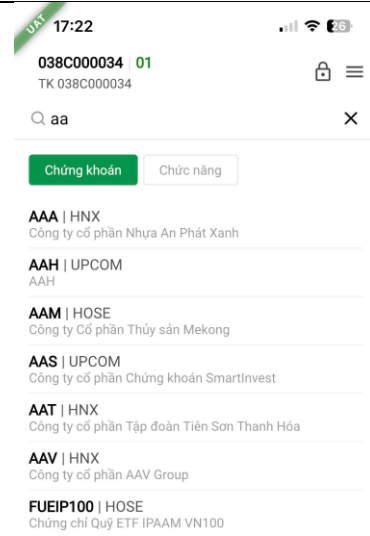
2.5. Tìm kiếm

Bước 1: Khách hàng chọn tác vụ Tìm kiếm



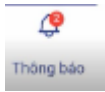
Bước 2: Khách hàng tìm kiếm theo các nội dung: Chứng khoán, Chức năng

- Khách hàng chọn **Chứng khoán** để tìm kiếm mã chứng khoán. Ấn vào khung search sẽ hiển thị top 5 kết quả tìm kiếm gần nhất theo từng chủ đề tìm kiếm. Khách hàng chọn vào mã chứng khoán để xem thông tin chi tiết
- Khách hàng chọn **Chức năng** để tìm kiếm chức năng. Ấn vào khung search sẽ hiển thị top 5 kết quả tìm kiếm gần nhất theo từng chủ đề tìm kiếm. Khách hàng chọn vào chức năng cần tìm, hệ thống sẽ chuyển đến màn hình thực hiện giao dịch



2.6. Thông báo

Bước 1: Khách hàng chọn tác vụ Tìm kiếm

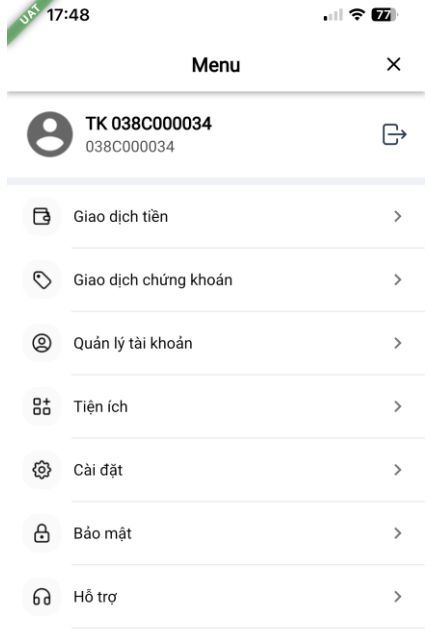


Bước 2: Nội dung thông báo gồm các tab

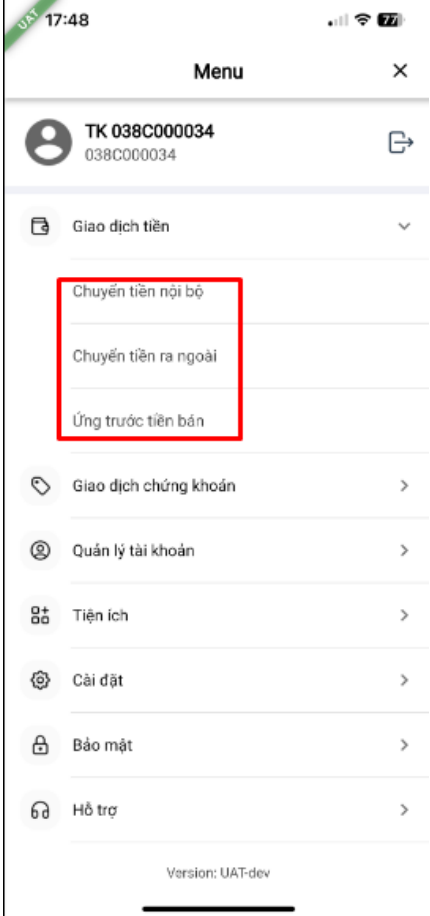
- Giao dịch: Hiển thị các thông báo liên quan tới kết quả giao dịch tiền/chứng khoán
- Khuyến nghị: Hiển thị các tin khuyến nghị, cảnh báo của VTGS. *(Được soạn tại web admin)*
- Cảnh báo: Các cảnh báo giá/ giá trị/ Khối lượng chạm vượt ngưỡng thiết lập cảnh báo của KH
- Khác: Hiển thị các thông tin quảng cáo sản phẩm dịch vụ của VTGS. *(Được soạn tại web admin)*



2.7. Thanh Menu

- Nhấn vào biểu tượng  để hiển thị đầy đủ các chức năng trên hệ thống - Người dùng thực hiện chức năng nào có thể lựa chọn chức năng đó trên Menu này và sẽ được điều hướng sang màn hình tương ứng - Người dùng có thể chọn vào biểu tượng  để đăng xuất ra khỏi hệ thống	
--	--

2.7.1. Giao dịch tiền

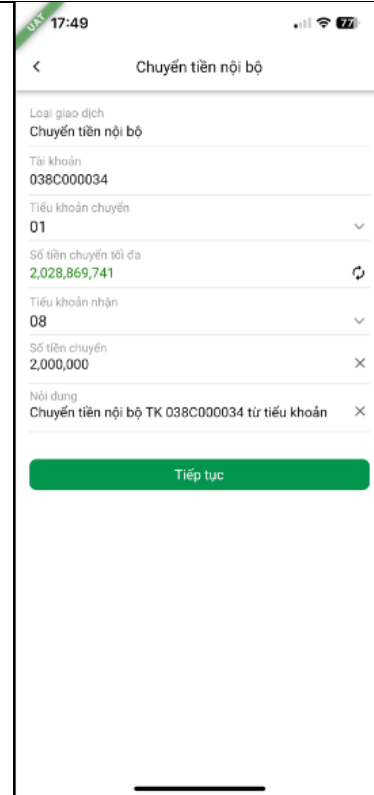
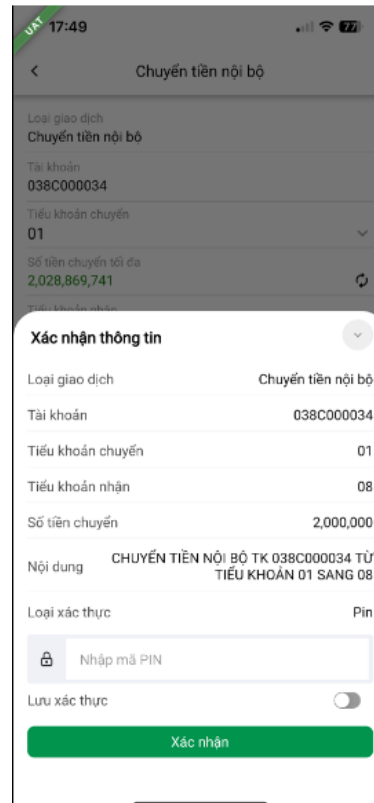
Bước 1: Trên màn hình Menu chọn Giao dịch tiền, hệ thống hiển thị danh sách giao dịch: - Chuyển tiền nội bộ - Chuyển tiền ra ngoài - Ứng trước tiền bán Bước 2: Khách hàng chọn giao dịch muốn thực hiện	
--	--

2.7.1.1.Chuyển tiền nội bộ

Bước 1: Menu/Giao dịch tiền/ Chuyển tiền nội bộ

Bước 2: Cho phép chuyển tiền nội bộ giữa các tiểu khoản của cùng 1 số lưu ký và hiển thị sẵn thông tin để người dùng lựa chọn. Người dùng nhập các thông tin: Số tiền chuyển và Nội dung

Bước 3: Xác nhận thông tin chuyển tiền
Nhập mã xác thực tương ứng với phương thức xác thực KH đang sử dụng.

2.7.1.2. Chuyển tiền ra ngoài

Bước 1: Menu/Giao dịch tiền/ Chuyển tiền ra ngoài

Bước 2: Nhập các thông tin trên màn hình giao dịch, chọn tiểu khoản chuyển tiền ra ngoài, hệ thống autoload số tiền chuyển tối đa. Hệ thống lấy lên danh sách những tài khoản ngân hàng thụ hưởng mà khách hàng đã đăng ký trước đó.

Người dùng nhập các thông tin: Số tiền chuyển và Nội dung

Bước 3: Xác nhận thông tin chuyển tiền

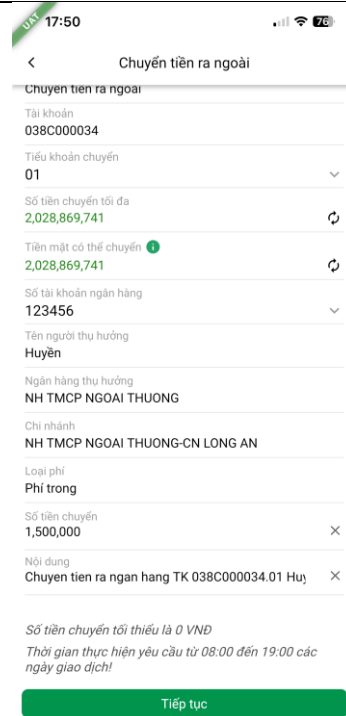
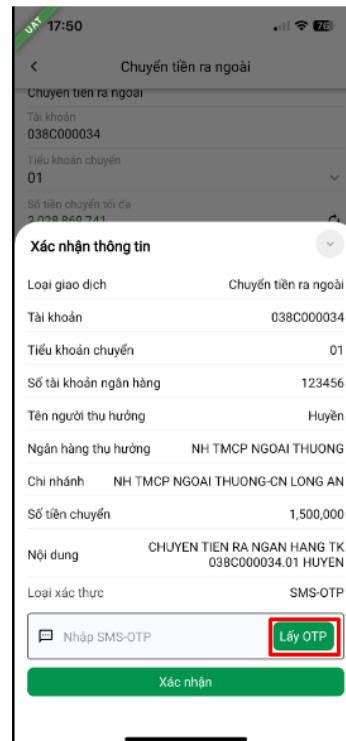
Với KH dùng PTXT: Pin/SMSOTP => Chọn

button **Lấy OTP** để lấy mã gửi về SĐT để xác thực chuyển tiền

Với KH dùng PTXT: SmartOTP => Chọn

button Lấy mã để nhập mật khẩu lấy Smartotp => hệ thống autofill mã vào vào textbox nhập mã

Bước 4: Chọn button “Xác nhận” để hoàn tất chuyển tiền ra ngoài

Lưu ý: Giao dịch chuyển tiền ra ngoài không lưu phương thức xác thực.

2.7.1.3. Ứng trước tiền bán

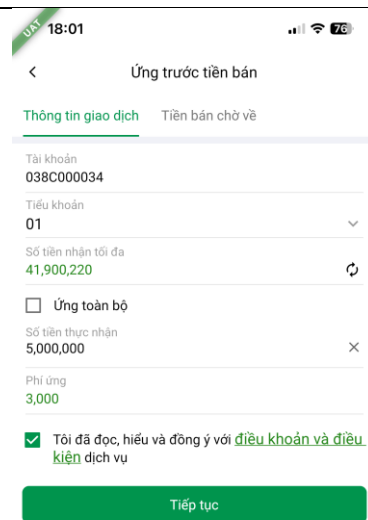
Bước 1: Menu/Giao dịch tiền/ Ứng trước tiền bán

Bước 2: Hệ thống autofill Tài khoản của KH

- Tiểu khoản hiển thị theo tiểu khoản đang chọn ở header=> đồng thời autoload Số tiền nhận tối đa của tiểu khoản
- Chọn checkbox: Ứng toàn bộ => autofill Số tiền nhận tối đa và trường Số tiền thực nhận
- Chọn trở chuột khỏi trường Số tiền thực nhận hệ thống autofill Phí ứng

Bước 3: Xác nhận thông tin ứng tiền

Xác thực theo phương thức xác thực KH đang sử dụng.



18:01

Ứng trước tiền bán

Thông tin giao dịch | Tiền bán chờ về

Tài khoản
038C000034

Tiểu khoản
01

Số tiền nhận tối đa
41,900,220

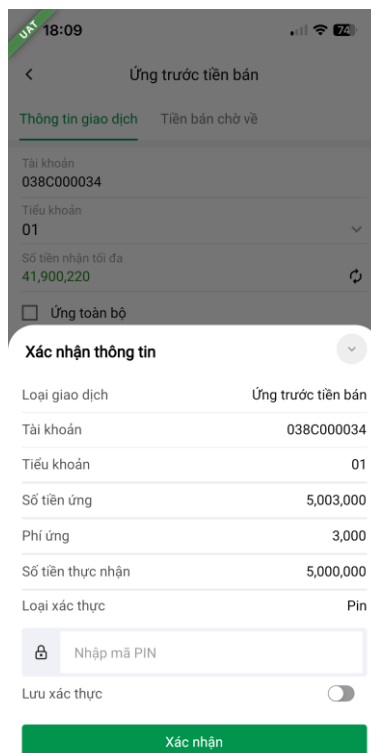
☐ Ứng toàn bộ

Số tiền thực nhận
5,000,000

Phí ứng
3,000

☒ Tôi đã đọc, hiểu và đồng ý với [điều khoản và điều kiện](#) dịch vụ

Tiếp tục



18:09

Ứng trước tiền bán

Thông tin giao dịch | Tiền bán chờ về

Tài khoản
038C000034

Tiểu khoản
01

Số tiền nhận tối đa
41,900,220

☐ Ứng toàn bộ

Xác nhận thông tin

Loại giao dịch	Ứng trước tiền bán
Tài khoản	038C000034
Tiểu khoản	01
Số tiền ứng	5,003,000
Phí ứng	3,000
Số tiền thực nhận	5,000,000
Loại xác thực	Pin

Nhập mã PIN

Lưu xác thực ☐

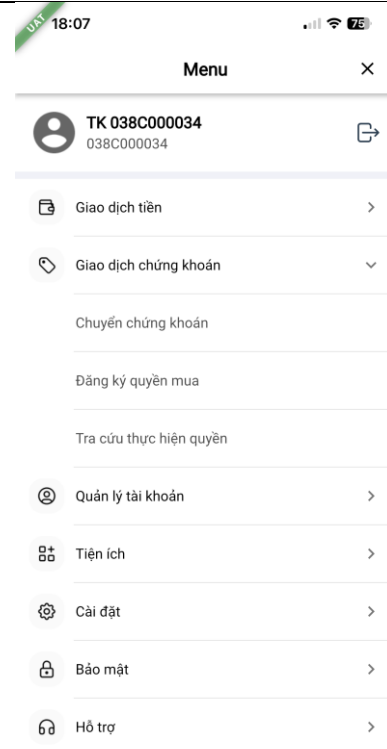
Xác nhận

2.7.2. Giao dịch chứng khoán

Bước 1: Trên màn hình Menu chọn Giao dịch chứng khoán, hệ thống hiển thị danh sách giao dịch

- Chuyển chứng khoán
- Đăng ký quyền mua
- Tra cứu thực hiện quyền

Bước 2: Khách hàng chọn giao dịch muốn thực hiện



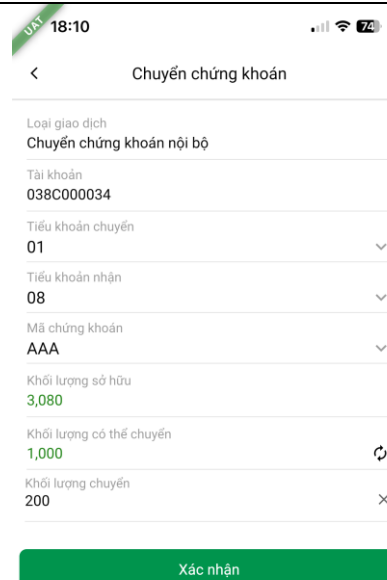
2.7.2.1. Chuyển chứng khoán

Bước 1: Menu/ Giao dịch chứng khoán/ Chuyển chứng khoán

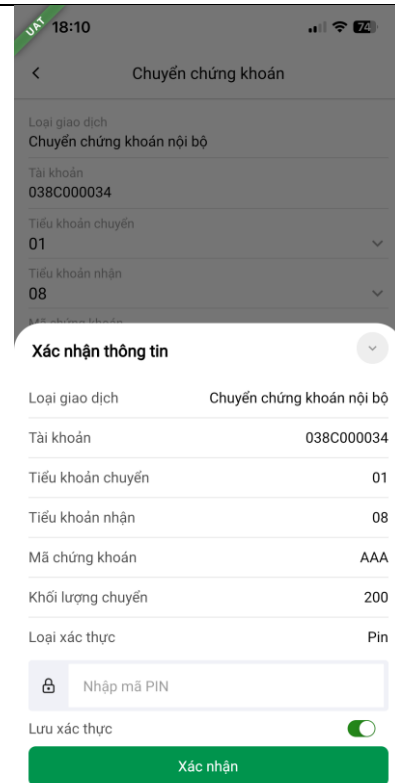
Bước 2: Hệ thống autofill Tài khoản của KH

- Tiểu khoản chuyển hiển thị theo tiểu khoản đang chọn ở header
- Tiểu khoản nhận: chỉ hiển thị tiểu khoản mà tiểu khoản chuyển chưa chọn
- Hiển thị list danh sách mã CK mà tiểu khoản có. Cho phép KH chọn mã chuyển => đồng thời autofill KL sở hữu của mã
- KH nhập KL chuyển

Bước 3: Xác nhận chuyển chứng khoán nội bộ



Xác thực theo phương thức xác thực KH đang sử dụng.



The screenshot shows the 'Chuyển chứng khoán' (Transfer Securities) screen in the VTG Mobile App. The screen displays the following information:

- Loại giao dịch:** Chuyển chứng khoán nội bộ
- Tài khoản:** 038C000034
- Tiểu khoản chuyển:** 01
- Tiểu khoản nhận:** 08

A confirmation overlay titled 'Xác nhận thông tin' (Confirm Information) is displayed over the screen. It contains the following details:

- Loại giao dịch:** Chuyển chứng khoán nội bộ
- Tài khoản:** 038C000034
- Tiểu khoản chuyển:** 01
- Tiểu khoản nhận:** 08
- Mã chứng khoán:** AAA
- Khối lượng chuyển:** 200
- Loại xác thực:** Pin

Below the confirmation details, there is a field for 'Nhập mã PIN' (Enter PIN) and a toggle switch for 'Lưu xác thực' (Save authentication). At the bottom, there is a green button labeled 'Xác nhận' (Confirm).

2.7.2.2. Đăng ký quyền mua

Đăng ký quyền mua

Bước 1: Menu/ Giao dịch chứng khoán/ Đăng ký quyền mua

Bước 2: Chọn vào sự kiện quyền theo từng tiểu khoản hoặc dòng tổng của sự kiện quyền để hiển thị chi tiết nội dung sự kiện quyền và button Đăng ký

- Quyền mua hết hạn đăng ký
Không hiển thị trên view
- Quyền mua đã đăng ký hết KL
có thể được mua, quyền mua chưa đến hạn đăng ký
Disable button Đăng ký

Bước 3: Chọn button Đăng ký

Bước 4: Hệ thống autofill Tài khoản của KH, Mã CK, Giá đặt mua, KL còn được mua

- Tiểu khoản cắt tiền: tiểu khoản thường 00
- Tiền mặt khả dụng: tự load theo tiểu khoản cắt tiền
- KH nhập KL đăng ký mua => Hệ thống autoloan Số tiền thanh toán
- Tick checkbox đồng ý trích tiền để đăng ký quyền mua để sang MH xác nhận mua chứng khoán

Bước 5: Chọn button Tiếp tục

09:59

< Đăng ký quyền mua

Đăng ký quyền mua Huỷ đăng ký Lịch sử đăng ký

Mã CK	TK	KL mua tối đa	KL còn được mua
AAA	08	4	4
AAA	01	11	11
AAA	08	453	453
AAA		468	468

09:59

< Đăng ký quyền mua

Đăng ký quyền mua Huỷ đăng ký Lịch sử đăng ký

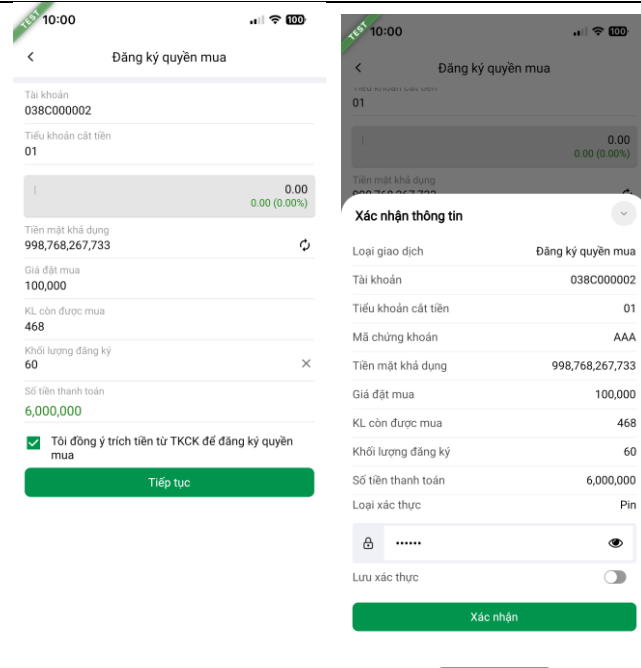
Mã CK	TK	KL mua tối đa	KL còn được mua
AAA	08	4	4
AAA	01	11	11
AAA	08	453	453
AAA		468	468

Ngày ĐKCC	24/02/2025	Tỷ lệ	5/1
Bắt đầu	24/02/2025	Giá đặt mua	100,000
Hết hạn	12/03/2025	KL đã đặt mua	0

Đăng ký

Bước 6: Xác nhận Đăng ký quyền mua

Xác thực theo phương thức xác thực KH đang sử dụng.



Hủy đăng ký

Bước 1: Menu/ Giao dịch chứng khoán/ Đăng ký quyền mua/ Hủy đăng ký

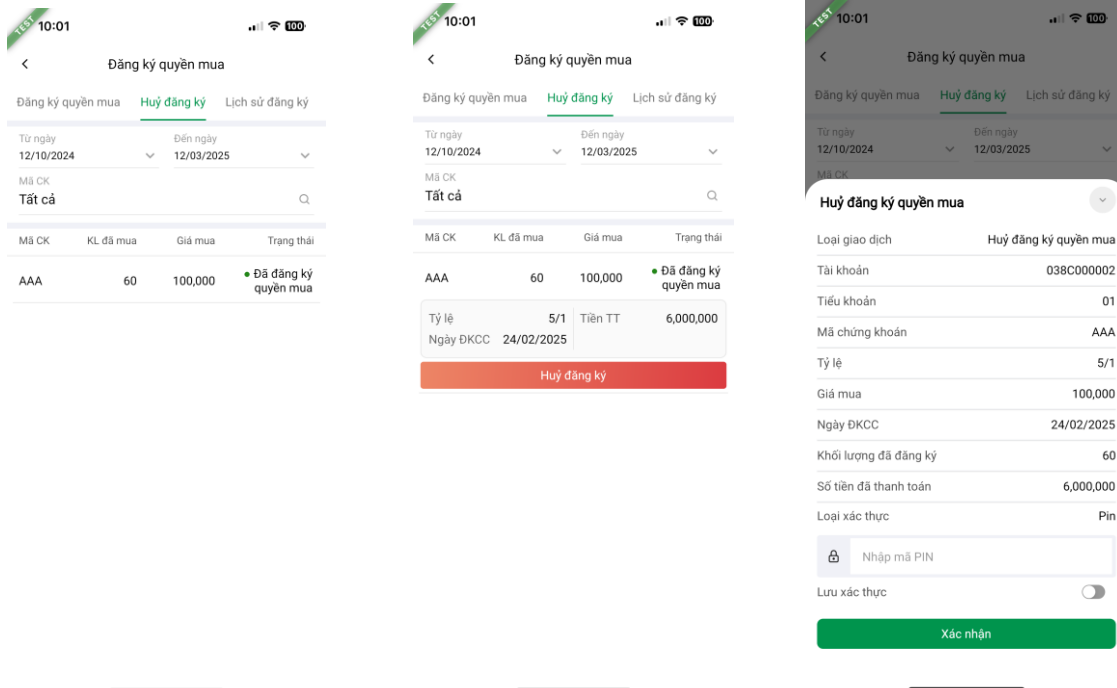
Bước 2: Chọn thời gian và mã CK muốn tra cứu các quyền được phép hủy.

Khi hủy sẽ hủy toàn bộ quyền mua của sự kiện quyền

Bước 3: Chọn vào dòng sự kiện quyền KH mong muốn hủy

Bước 4: Chọn Button Hủy đăng ký

Bước 6: Xác nhận hủy đăng ký quyền mua. Xác thực theo phương thức xác thực KH đang sử dụng.

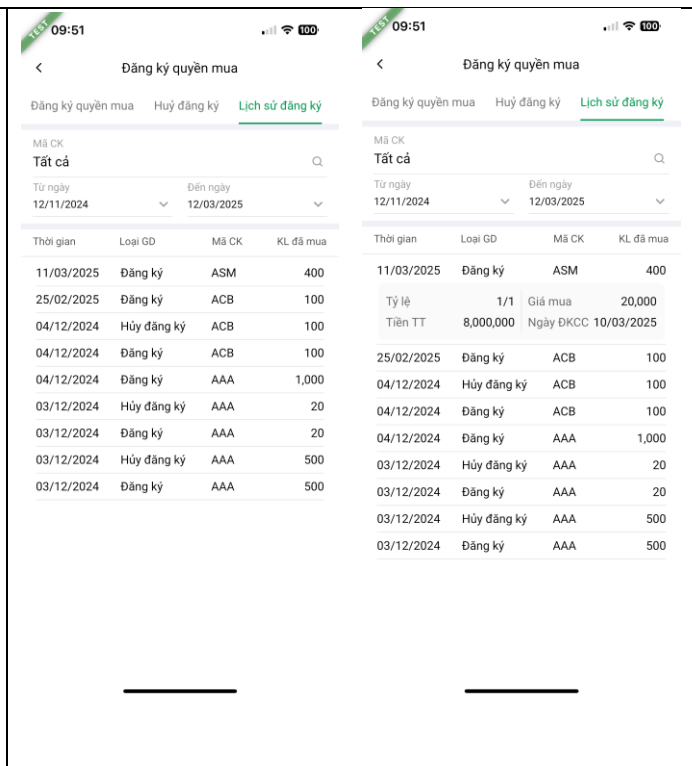


Lịch sử đăng ký

Bước 1: Menu/ Giao dịch chứng khoán/ Đăng ký quyền mua/ Lịch sử đăng ký

Bước 2: Chọn thời gian và mã CK muốn tra cứu các quyền đã đăng ký mua

Bước 3: Chọn vào dòng sự kiện quyền để xem chi tiết thông tin đã đăng ký



2.7.2.3.Tra cứu thực hiện quyền

Bước 1: Menu/ Giao dịch chứng khoán/ Tra cứu thực hiện quyền

Bước 2: Chọn thời gian và mã CK muốn tra cứu các quyền đã đăng ký mua

Thời gian tra cứu theo Ngày đăng ký cuối cùng.

Bước 3: Chọn vào dòng sự kiện quyền đã đăng ký mua để xem chi tiết thông tin đã đăng ký

09:50				
Tra cứu thực hiện quyền				
Trình khoản	Tất cả			
Mã CK	Tất cả	Loại quyền	Tất cả	
Từ ngày ĐKCC	12/11/2024	Đến ngày ĐKCC	12/03/2025	
Mã CK/Quyền	TK	Ngày ĐKCC	Trạng thái	
AAA	08	10/03/2025	Đã xác nhận với VSD	
AAA	01	10/03/2025	Đã xác nhận với VSD	
ASM	01	10/03/2025	Đã đăng ký quyền mua	
AAA	08	10/03/2025	Đã xác nhận với VSD	
CP4A1804	01	24/02/2025	Hoàn tất	
ACB	01	19/02/2025	Đã chuyển chứng khoán chờ giao dịch thành giao dịch	
ACB	01	03/12/2024	Đã đăng ký quyền mua	
ACB	01	27/11/2024	Đã thực hiện một phần	
TCB	01	21/11/2024	Hoàn tất	
ACB	01	27/11/2024	Đã thực hiện một phần	

2.7.3. Tiện ích

Bước 1: Menu/ Tiện ích

Gồm các tiện ích:

- Xác nhận lệnh Online
- Tra cứu danh mục ký quỹ
- Cảnh báo

Bước 2: Khách hàng chọn giao dịch muốn thực hiện

10:17	
Menu	
TK 038C000002 038C000002	
Giao dịch tiền	>
Giao dịch chứng khoán	>
Quản lý tài khoản	>
Tiện ích	▼
Xác nhận lệnh Online	
SmartOTP	
Tra cứu danh mục ký quỹ	
Thiết lập cảnh báo	
Cài đặt	>
Bảo mật	>

2.7.3.1. Xác nhận lệnh Online

TEST

10:18

100

<

Xác nhận lệnh Online

Tiểu khoản

Tất cả

▼

Loại GD

Tất cả

▼

Từ ngày

11/10/2024

▼

Đến ngày

12/03/2025

▼

Mã CK	Ngày DL	Giá	KL	Loại GD
AAA	27/02/2025	40.00	500	● Mua
AAA	29/01/2025	38.00	700	● Mua
VTS00002	04/12/2024	100.00	200	● Bán
ACB	03/12/2024	8.10	200	● Mua
SZL	03/12/2024	45.00	20,007	● Mua
AAA	02/12/2024	37.70	20,022	● Mua
ACB	02/12/2024	8.10	300	● Mua
A32	02/12/2024	21.00	20,000	● Mua
A32	02/12/2024	15.00	20,001	● Mua
AAA	22/11/2024	42.00	900	● Mua
AAA	14/11/2024	40.00	100	● Mua
AAA	06/11/2024	40.00	1,000	● Mua
AAA	31/10/2024	41.00	200	● Mua

Xác nhận tất cả

Chọn lệnh

Bước 1: Menu/ Tiện ích /

Xác nhận lệnh Online

Bước 2: Mặc định mặc định các điều kiện lọc

Tiểu khoản: Tất cả

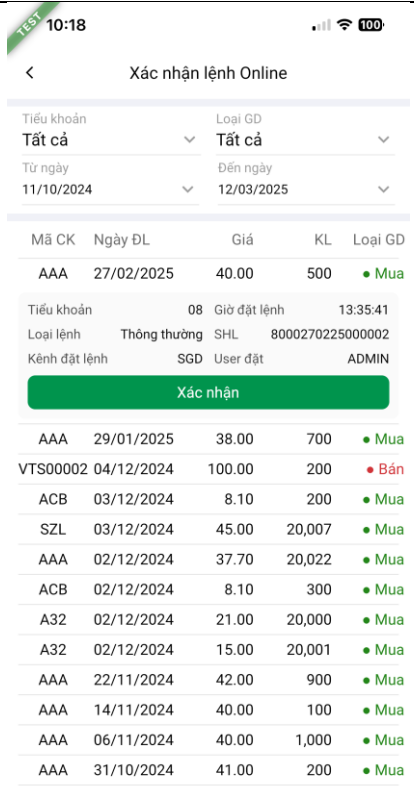
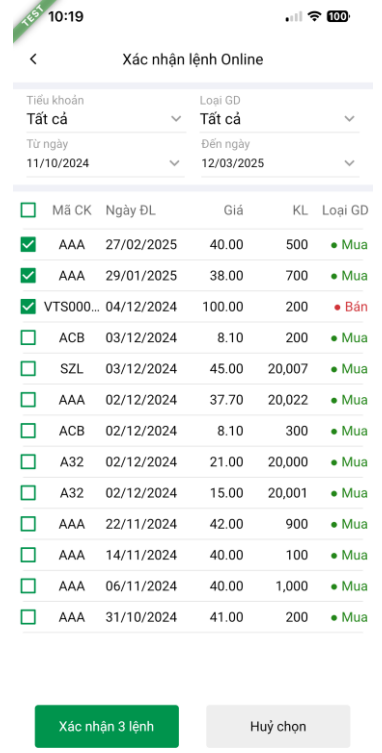
Loại GD: Tất cả

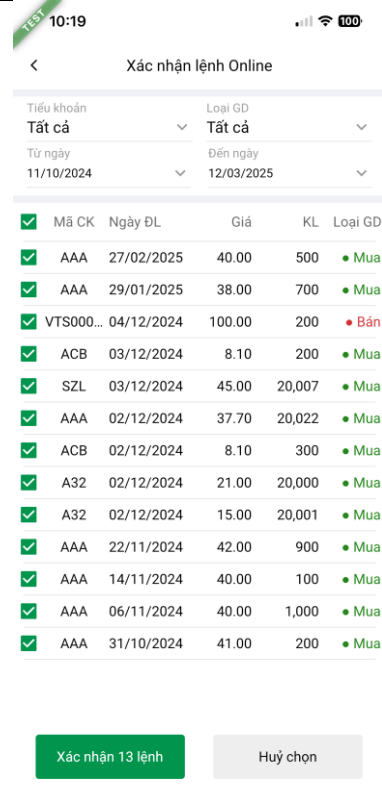
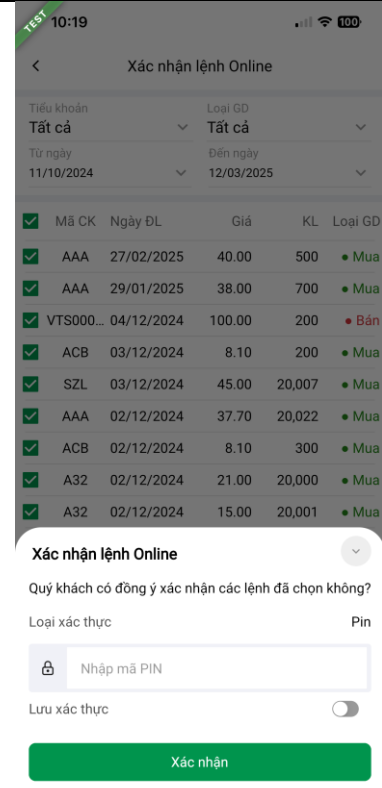
Đến ngày: ngày hiện tại của hệ thống

Từ ngày: trước đến ngày 2 tháng

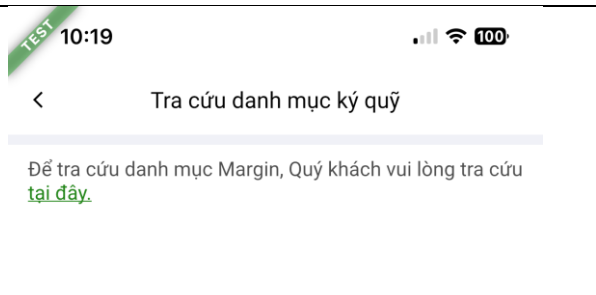
Dữ liệu hiển thị theo điều kiện lọc mặc định. KH có thể thay đổi điều kiện lọc theo mong muốn => hệ thống hiển thị dữ liệu theo điều kiện lọc của KH

Bước 3: Xác nhận lệnh, Khách hàng có thể xác nhận tất cả các lệnh hoặc xác nhận từng lệnh, chọn lệnh để xác nhận.

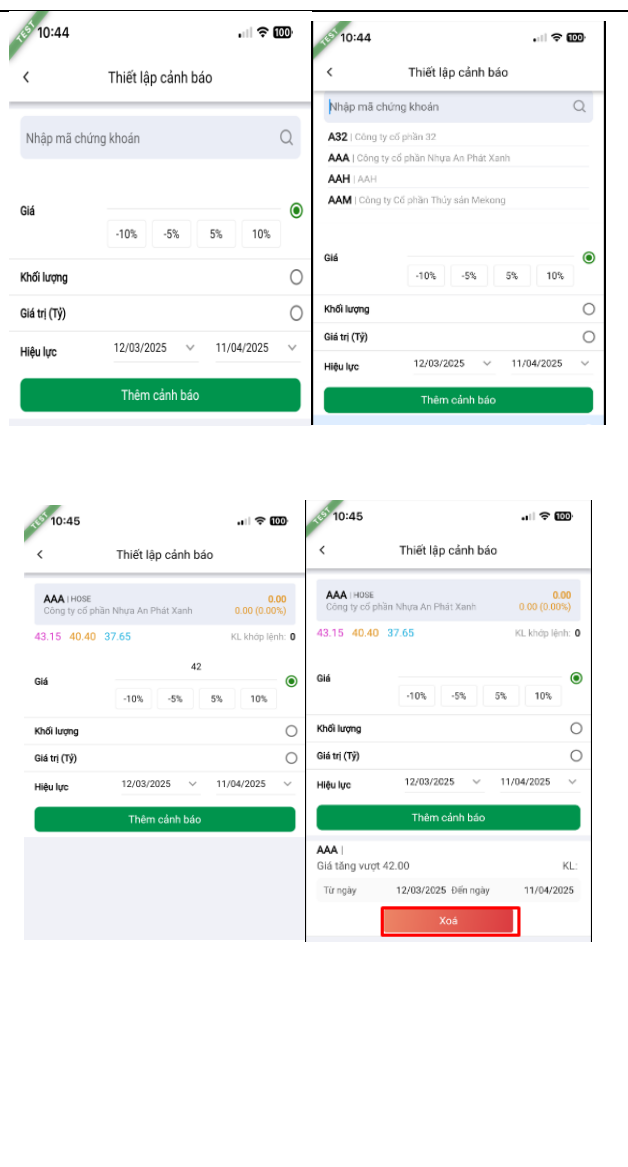
1. Xác nhận từng lệnh Bước 1: Chọn vào dòng lệnh cần xác nhận Bước 2: Chọn button Xác nhận Bước 3: Xác thực xác nhận lệnh đã chọn xác nhận theo phương thức xác thực KH đang sử dụng.	
2. Chọn lệnh Bước 1: Chọn button  Bước 2: Tick vào checkbox ☐ các lệnh mong muốn xác nhận Bước 4: Chọn button Xác nhận x lệnh để chuyển sang MH xác thực. Chọn button  để bỏ chọn các lệnh vừa tick.	

2. Xác nhận tất cả Bước 1: Chọn button  để chọn tất cả cả lệnh theo điều kiện lọc Bước 2: Chọn button Xác nhận x lệnh để chuyển sang MH xác thực. Chọn button  để bỏ xác nhận tất cả các lệnh.	
MH xác nhận lệnh Online: Xác thực theo phương thức xác thực KH đang sử dụng	

2.7.3.2. Tra cứu danh mục ký quỹ

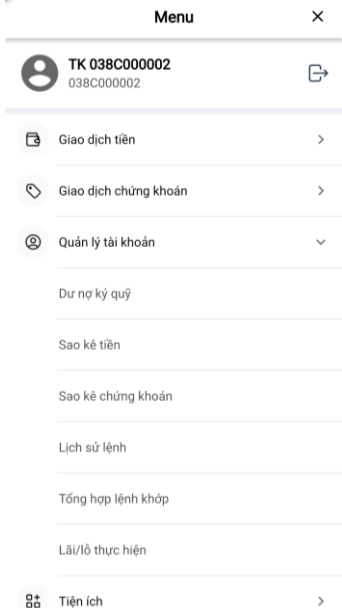
Bước 1: Menu/ Tiện ích/ Tra cứu danh mục ký quỹ Bước 2: Chọn vào textlink “tại đây” để điều hướng sang tra cứu danh mục margin tại website của VTGS	
---	--

2.7.3.3. Cảnh báo giá

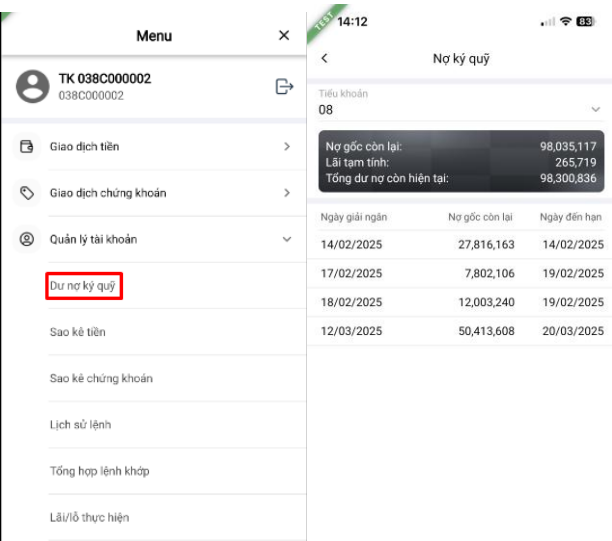
Bước 1: Menu/ Tiện ích/ Thiết lập cảnh báo Bước 2: Tìm kiếm mã CK hoặc chỉ số muốn thiết lập cảnh báo Bước 3: Nhấn vào dòng Mã CK hoặc Chỉ số để bắt đầu thiết lập Bước 4: Chọn thiết lập cảnh báo Giá hoặc Cảnh báo khối lượng hoặc cảnh báo Giá trị (tỷ) - Cảnh báo giá: khi nhập giá cảnh báo < giá thị trường hiện tại => khi giá giảm đạt chạm ngưỡng hoặc < thiết lập sẽ hiển thị noti cảnh báo giá. Tương tự khi thiết lập cảnh báo giá > giá thị trường tại thời điểm thiết lập - Cảnh báo Khối lượng: Thiết lập KL > KLGD hiện tại, khi KLGD trên TT của Mã CK hoặc Chỉ số thị trường > KL	
--	---

thiết lập sẽ bắn noti vào cho KH Cảnh báo Giá trị (tỷ): Thiết lập Giá trị > Giá trị TT của Mã CK hoặc chỉ số thị trường khi Giá trị chạm ngưỡng hoặc tăng vượt giá thị thiết lập sẽ bắn noti cho KH Bước 5: Chọn thời gian hiệu lực của cảnh báo. (Từ ngày phải >= ngày hiện tại, Đến ngày >= Từ ngày) Bước 6: Chọn Button  để hoàn tất thiết lập cảnh báo. Bước 8: Cảnh báo thêm mới được hiển thị ở màn hình Danh sách, khách hàng có thể chọn vào 1 cảnh báo để xem thông tin chi tiết hoặc chọn Xóa cảnh báo	
--	--

2.7.4. Quản lý tài khoản

Bước 1: Menu/ Tiện ích/ Quản lý tài khoản Gồm các GD: • Dư nợ ký quỹ • Sao kê tiền • Sao kê chứng khoán • Lịch sử đặt lệnh • Lãi/ lỗ thực hiện Bước 2: Khách hàng chọn giao dịch muốn thực hiện	
--	--

2.7.4.1.Dư nợ ký quỹ

Bước 1: Menu/ Tiện ích/ Quản lý tài khoản/ Dư nợ ký quỹ Bước 2: Để xem các món vay của các tiểu khoản, khách hàng chọn vào biểu tượng  Bước 3: Xem chi tiết thông tin của 1 món vay ký quỹ, khách hàng có thể chọn vào 1 món vay cần xem.	
--	--

Bước 4: Thực hiện gia hạn một

khoản vay, nhấp chọn nút **Gia hạn** trong chi tiết một khoản vay, hiển thị màn hình thực hiện gia hạn

- Xem các thông tin của món vay. Chọn button  để chuyển sang MH xác nhận Gia hạn. Xác nhận gia hạn khoản vay và hoàn tất

Bước 5: Chọn vào [Xem chi tiết](#) để xem thông tin chi tiết món vay

Chọn button **Gia hạn** để chuyển sang MH gia hạn

<

Nợ kỳ quỹ

Tiểu khoản

08

>

Nợ gốc còn lại:

98,035,117

Lãi tạm tính:

265,719

Tổng dư nợ còn hiện tại:

98,300,836

Ngày giải ngân

Nợ gốc còn lại

Ngày đến hạn

14/02/2025

27,816,163

14/02/2025

17/02/2025

7,802,106

19/02/2025

18/02/2025

12,003,240

19/02/2025

12/03/2025

50,413,608

20/03/2025

Nợ gốc ban đầu

50,413,608

Lãi tạm tính

19,337

Gia hạn

Xem chi tiết

<

Gia hạn nợ kỳ quỹ

313

Tài khoản

038C000002

Tiểu khoản vay

08

Ngày giải ngân

12/03/2025

Ngày đến hạn

20/03/2025

Ngày bắt đầu gia hạn

20/03/2025

Ngày đến hạn mới

25/03/2025

Số lần đã gia hạn

0

Số ngày gia hạn

5 ngày

Nợ gốc còn lại

50,413,608

Lãi tạm tính

19,337

Số dư tiền mặt

0

↻

Phí gia hạn

0

Tổng phải trả

19,337

Tiếp tục

TEST 14:37

< Gia hạn nợ ký quỹ

Xác nhận thông tin

Tiểu khoản vay

08

Ngày giải ngân

12/03/2025

Ngày đến hạn

20/03/2025

Ngày bắt đầu gia hạn

20/03/2025

Ngày đến hạn mới

25/03/2025

Số lần đã gia hạn

0

Số ngày gia hạn

5 ngày

Nợ gốc còn lại

50,413,608

Lãi tạm tính

19,337

Số dư tiền mặt

2,132,110

Phí gia hạn

0

Tổng phải trả

19,337

Loại xác thực

Pin

🔒

Nhập mã PIN

Lưu xác thực

☐

Xác nhận

< Chi tiết khoản vay

Tiểu khoản vay

08

Ngày giải ngân

12/03/2025

Ngày đến hạn

20/03/2025

Nợ gốc ban đầu

50,413,608

Lãi tạm tính

19,337

Tổng dư nợ hiện tại

50,432,945

Tỷ lệ phí gia hạn

0.00

Nợ gốc đã trả

0

Nợ gốc còn lại

50,413,608

Lãi đã trả

0

Số lần đã gia hạn

0

Số ngày gia hạn

0 ngày

Gia hạn

2.7.4.2.Sao kê tiền

Bước 1: Menu/ Tiện ích/ Quản lý tài khoản/ Sao kê tiền

Bước 2: Lựa chọn các điều kiện lọc

- Lựa chọn tiền khoản tra cứu
- Chọn icon  để chọn tiểu khoản
- Chọn khoảng thời gian khách hàng cần tra cứu. Màn hình hiển thị mặc định là ngày hiện tại của hệ thống.

TEST 10:51

Menu

TK 038C000002

038C000002

Giao dịch tiền

Giao dịch chứng khoán

Quản lý tài khoản

Dư nợ ký quỹ

Sao kê tiền

Sao kê chứng khoán

Lịch sử lệnh

Tổng hợp lệnh khớp

Lãi/lỗ thực hiện

Tiện ích

TEST 10:56

< Sao kê tiền

Tiểu khoản

01

Từ ngày

12/01/2025

Đến ngày

12/03/2025

Đầu kỳ:

+8,144,990,239

Phát sinh tăng:

+1,000,476,098,748

Phát sinh giảm:

-9,858,593,352

Cuối kỳ:

+998,762,495,635

24/01/2025

Lãi tiền gửi tháng 01/2025

+1,338,936

27/01/2025

VAT phí SMS tháng 01/2025

-1,000

27/01/2025

Phí SMS tháng 01/2025

-10,000

28/01/2025

Phí rút lưu ký chứng khoán/Withdraw...

-10,000

28/01/2025

DANG THI HUYEN CHUYEN TIEN ...

+10,000

29/01/2025

Chuyển khoản nội bộ 01 - 08

-88,500,000

31/01/2025

Chuyển khoản ra ngân hàng TK ...

-8,050,000,000

31/01/2025

UTTB ngày GD: 31.01.2025, ngày TT: ...

+2,184,443

31/01/2025

Phí UTTB ngày GD: 31.01.2025, ngày ...

-2,618

31/01/2025

Chuyển khoản nội bộ 01 - 08

-10,000,000

31/01/2025

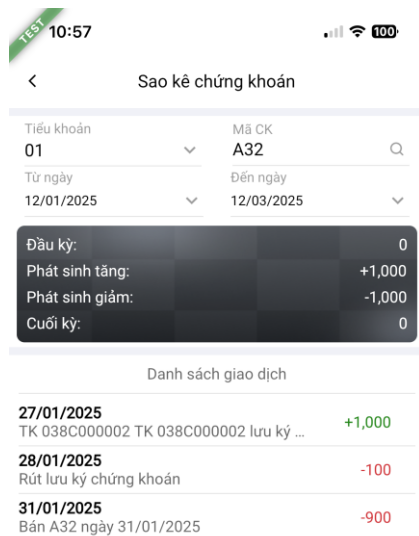
+10,012,000

2.7.4.3.Sao kê chứng khoán

Bước 1: Menu/ Tiện ích/ Quản lý tài khoản/ Sao kê chứng khoán

Bước 2: Lựa chọn các điều kiện lọc

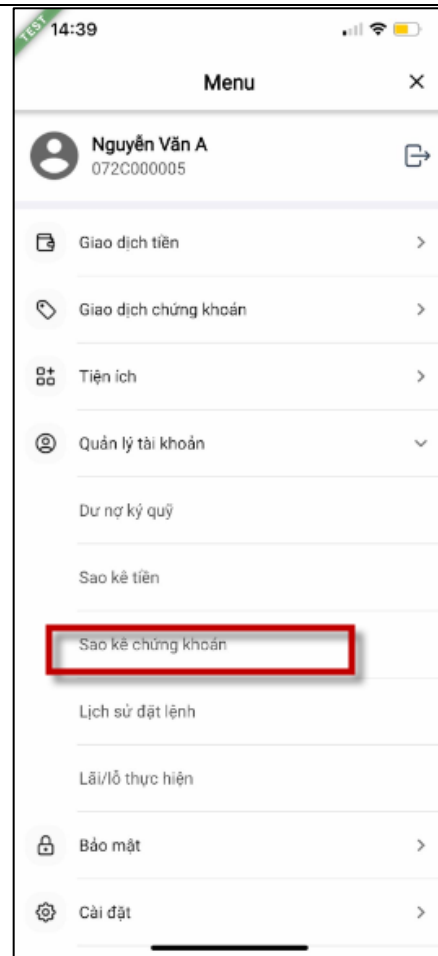
- Lựa chọn tiêu khoản tra cứu
Chọn icon  để chọn tiêu khoản
- Lựa chọn Mã CK: Chọn  để chọn danh sách các mã CK muốn tra cứu.
- Chọn khoảng thời gian khách hàng cần tra cứu. Màn hình hiển thị mặc định là ngày hiện tại của hệ thống.



Tiểu khoản	Mã CK	Từ ngày	Đến ngày
01	A32	12/01/2025	12/03/2025

Đầu kỳ:	0
Phát sinh tăng:	+1,000
Phát sinh giảm:	-1,000
Cuối kỳ:	0

Danh sách giao dịch		
27/01/2025	TK 038C000002 TK 038C000002 Lưu ký ...	+1,000
28/01/2025	Rút lưu ký chứng khoán	-100
31/01/2025	Bán A32 ngày 31/01/2025	-900



2.7.4.4. Lịch sử đặt lệnh

Bước 1: Menu/ Tiện ích/ Quản lý tài

khoản/ Lịch sử lệnh

Bước 2: Khách hàng thực hiện nhập các thông tin

- Chọn tiểu khoản: Chọn để chọn tiểu khoản muốn tra cứu.
- Chọn khoảng thời gian: Từ ngày... Đến ngày. Hiện thị mặc định là ngày hiện tại của hệ thống.
- Mã CK: Cho phép khách hàng lựa chọn trong danh sách tìm kiếm. Giá trị hiện thị mặc định là Tất cả.
- Trạng thái: Cho phép khách hàng lựa chọn trong danh sách. Giá trị hiện thị mặc định là Tất cả.

TEST 10:57

Lịch sử lệnh

Tiểu khoản 01

Từ ngày 12/01/2025 Đến ngày 12/03/2025

Mã CK Tất cả Trạng thái Tất cả

Thời gian	Mã CK	M/B	Giá khớp Giá đặt	KL khớp KL đặt
11/03/2025	SSI	Bán	31.5 31.5	100 200
11/03/2025	ACB	Bán	0.0 6.1	0 1,000
11/03/2025	PVS	Bán	24.5 24.5	700 1,200
11/03/2025	PVS	Bán	0.0 24.6	0 500
11/03/2025	PVS	Bán	0.0 21.5	0 200
11/03/2025	ACB	Bán	0.0 7.6	0 500
11/03/2025	ACB	Bán	0.0 7.5	0 1,000
11/03/2025	PVS	Bán	0.0 23.5	0 1,500
11/03/2025	PVS	Bán	0.0 24.5	0 1,000
11/03/2025	PVS	Bán	0.0 24.6	0 300

TEST 10:51

Menu

TK 038C000002
038C000002

Giao dịch tiền >

Giao dịch chứng khoán >

Quản lý tài khoản >

Dư nợ ký quỹ

Sao kê tiền

Sao kê chứng khoán

Lịch sử lệnh

Tổng hợp lệnh khớp

Lãi/lỗ thực hiện

Tiện ích >

TEST 10:57

Lịch sử lệnh

Tiểu khoản 01

Từ ngày 12/01/2025 Đến ngày 12/03/2025

Mã CK Tất cả Trạng thái Tất cả

Thời gian	Mã CK	M/B	Giá khớp Giá đặt	KL khớp KL đặt
11/03/2025	SSI	Bán	31.5 31.5	100 200

Trạng thái	Đã hủy	Loại lệnh	Thông thường
Giờ	16:15:20	Loại giá	LO
GT khớp	3,150,000	Kênh	Mobile
Phí	851	SHL	...084635
Thuế TNCN	3,150	User đặt	USERONLINE
Thuế TNCN (quyền)	0	Loại lệnh DK	TPSL

11/03/2025	ACB	Bán	0.0 6.1	0 1,000
11/03/2025	PVS	Bán	24.5 24.5	700 1,200
11/03/2025	PVS	Bán	0.0 24.6	0 500
11/03/2025	PVS	Bán	0.0 21.5	0 200
11/03/2025	ACB	Bán	0.0 7.6	0 500

2.7.4.5.Lãi/Lỗ thực hiện

Bước 1: Menu/ Tiện ích/ Quản lý tài

khoản/ Lãi/ lỗ thực hiện

Bước 2: Khách hàng thực hiện nhập các thông tin

- Chọn tiểu khoản: Cho phép trở sang các tiểu khoản khác của tài khoản để tra cứu
- Chọn khoảng thời gian: Từ ngày...Đến ngày. Hiện thị mặc định là ngày hiện tại của hệ thống.
- Mã CK: Cho phép khách hàng lựa chọn trong danh sách. Giá trị hiện thị mặc định là Tất cả.

TEST 11:09

< Lãi/lỗ thực hiện

Từ ngày	Đến ngày
05/03/2025	12/03/2025
Tiểu khoản	Mã CK
Tất cả	Tất cả

Tổng giá trị vốn	47,891,310
Tổng giá trị thực hiện	65,916,179
Lãi/Lỗ	+18,024,869 (+37.64%)

Ngày	Mã CK	Khối lượng	Lãi/Lỗ
11/03/2025	SSI	100	+85,999
11/03/2025	PVS	700	+17,128,219
07/03/2025	SSI	200	+72,126
07/03/2025	SSI	500	+180,315
07/03/2025	AAM	400	+20,190
07/03/2025	AAA	500	+538,020

TEST 10:51

Menu

TK 038C000002
038C000002

Giao dịch tiền >

Giao dịch chứng khoán >

Quản lý tài khoản v

Dư nợ ký quỹ

Sao kê tiền

Sao kê chứng khoán

Lịch sử lệnh

Tổng hợp lệnh khớp

Lãi/lỗ thực hiện

Tiện ích >

TEST 11:09

< Lãi/lỗ thực hiện

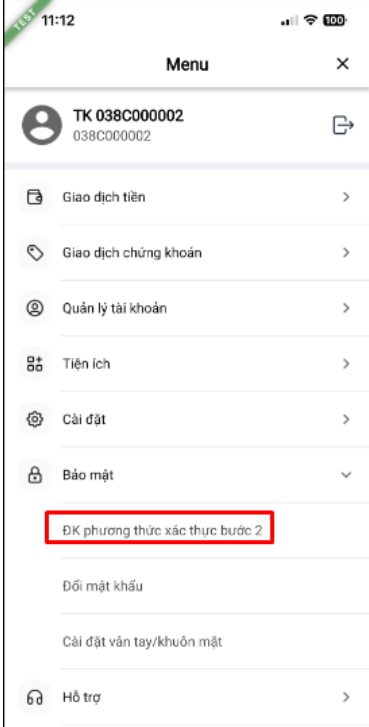
Từ ngày	Đến ngày
05/03/2025	12/03/2025
Tiểu khoản	Mã CK
Tất cả	Tất cả

Tổng giá trị vốn	47,891,310
Tổng giá trị thực hiện	65,916,179
Lãi/Lỗ	+18,024,869 (+37.64%)

Ngày	Mã CK	Khối lượng	Lãi/Lỗ
11/03/2025	SSI	100	+85,999
Phân loại	Bán	% Lãi lỗ	+2.81%
Giá vốn	30.60	Giá trị vốn	3,060,000
Giá bán	31.50	Giá trị bán	3,145,999
11/03/2025	PVS	700	+17,128,219
07/03/2025	SSI	200	+72,126
07/03/2025	SSI	500	+180,315
07/03/2025	AAM	400	+20,190
07/03/2025	AAA	500	+538,020

2.7.5. Bảo mật

2.7.5.1. Đăng ký phương thức xác thực bước 2

Bước 1: Menu/ Bảo mật/ ĐK phương thức xác thực bước 2	
---	---

Đăng ký PTXT PIN/SMSOTP

=> SmartOTP

Bước 1: Chọn phương thức xác thực mới SmartOTP => Chọn button Thay đổi

Bước 2: Chọn lấy OTP

Bước 3: Nhập OTP

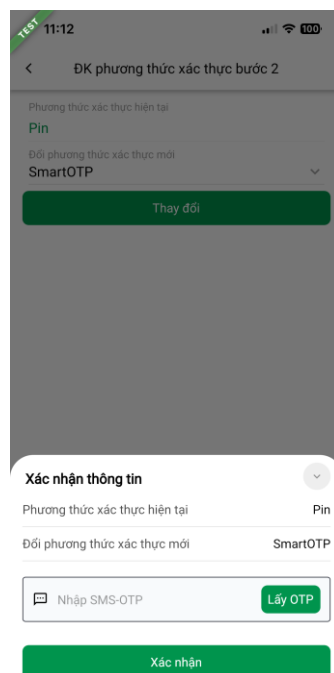
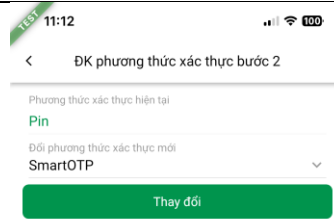
Bước 4: Chọn button Xác nhận

Bước 5: Thiết lập mật khẩu lấy smartotp

Gồm 6 ký tự số, không trùng nhau, không liên tiếp

Bước 6: Nhập lại mật khẩu lấy SmartOTP.

Bước 7: Chọn button Xác nhận Hệ thống đổi sang phương thức xác thực mới. KH vẫn ở trong phiên đăng nhập



TEST 16:00

Đăng ký SmartOTP (3/3)

Tên gọi nhớ

TK 038C000002

Số tài khoản

038C000002

Quý khách đã đăng ký xác thực bằng SmartOTP thành công.

Đóng

Xác nhận

TEST 16:00

Đăng ký SmartOTP (1/3)

Thiết lập mật khẩu

1

1

2

2

3

3

Tiếp tục

1

2

3

4

5

6

7

8

9

0

<X>

TEST 16:00

Đăng ký SmartOTP (2/3)

Nhập lại mật khẩu

1

1

2

2

3

3

Tiếp tục

TEST 16:00

Đăng ký SmartOTP (3/3)

Tên gọi nhớ

TK 038C000002

Số tài khoản

038C000002

Xác nhận

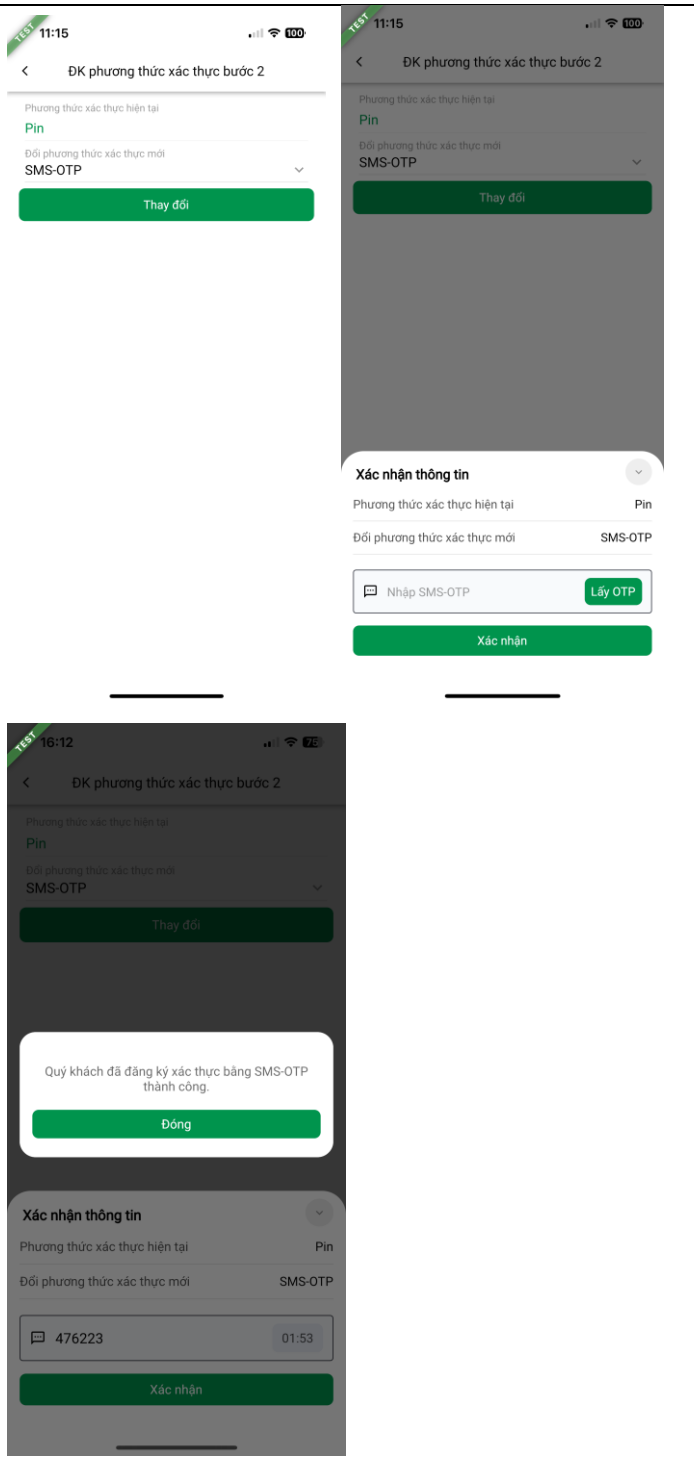
Đăng ký PIN => SMSOTP

Bước 1: Chọn phương thức xác thực mới SMSOTP => Chọn button Thay đổi

Bước 2: Chọn Lấy OTP

Bước 3: Nhập OTP

Bước 4: Chọn button Xác nhận
Hệ thống thông báo đăng ký xác thực bằng SMSOTP thành công
KH vẫn ở trong phiên đăng nhập



The image displays three sequential screenshots of a mobile application interface for registering a new PIN and switching to SMSOTP for authentication.

Screenshot 1 (Top Left): Shows the 'Đăng ký phương thức xác thực bước 2' (Step 2 of registering the authentication method) screen. The current method is 'Pin', and the user is prompted to switch to 'SMS-OTP'. A green 'Thay đổi' (Change) button is visible at the bottom.

Screenshot 2 (Top Right): Shows the same screen as Screenshot 1, but with the 'Lấy OTP' (Get OTP) button highlighted in green, indicating it is the next step.

Screenshot 3 (Bottom): Shows the 'Xác nhận thông tin' (Confirm information) screen. It displays the selected methods: 'Pin' and 'SMS-OTP'. A green 'Xác nhận' (Confirm) button is at the bottom. Below this, a confirmation message states: 'Quý khách đã đăng ký xác thực bằng SMS-OTP thành công.' (Your registration for SMS-OTP authentication is successful.) with a green 'Đóng' (Close) button.

Đăng ký PTXT

SMS/SMARTOTP => PIN

Bước 1: Chọn phương thức xác thực mới PIN => Chọn button Thay đổi

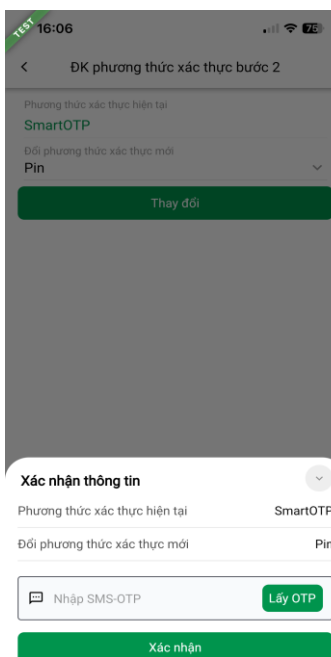
Bước 2: Chọn Lấy OTP

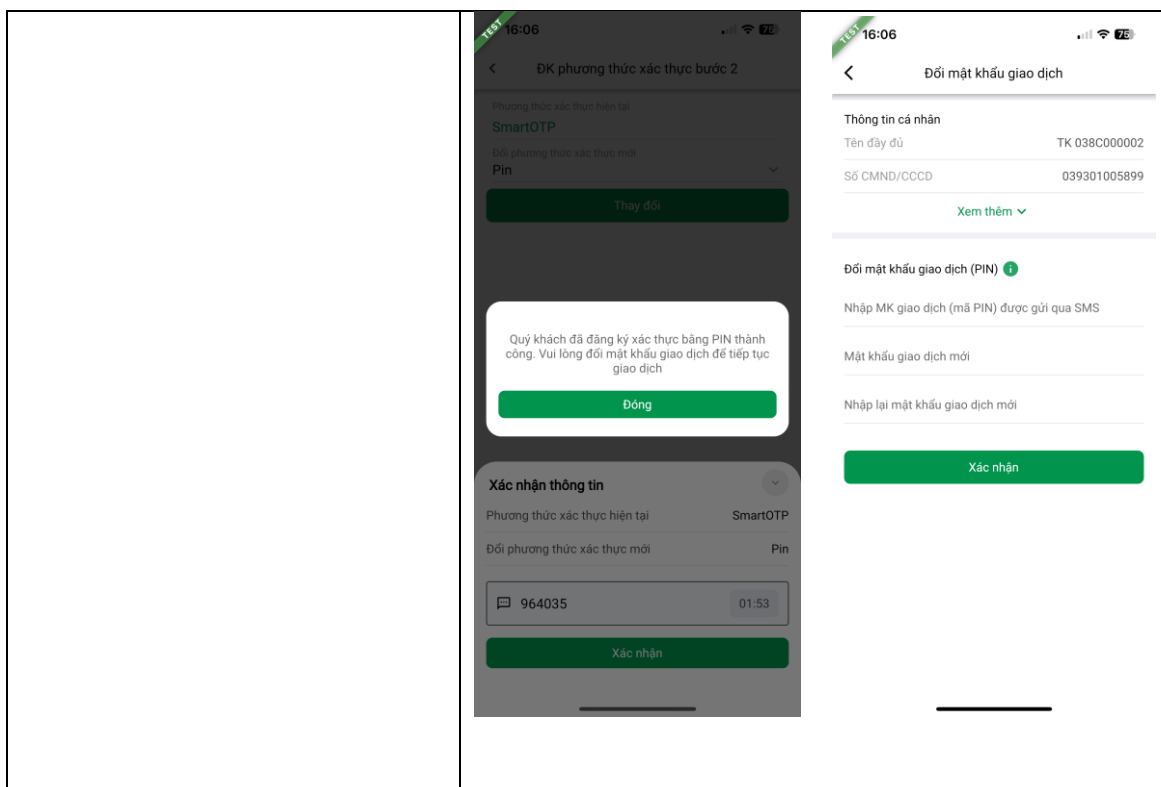
Bước 3: Nhập OTP

Bước 4: Chọn button Xác nhận
Hệ thống thông báo đăng ký xác thực bằng PIN thành công và Yêu cầu KH cập nhật PIN mới để giao dịch

Bước 5: Nhập Pin được hệ thống gửi đến SĐT của KH và nhập PIN mới mong muốn của KH

Bước 6: Chọn button Xác nhận
Hệ thống thông báo đổi mật khẩu thành công. KH vẫn ở trong phiên đăng nhập





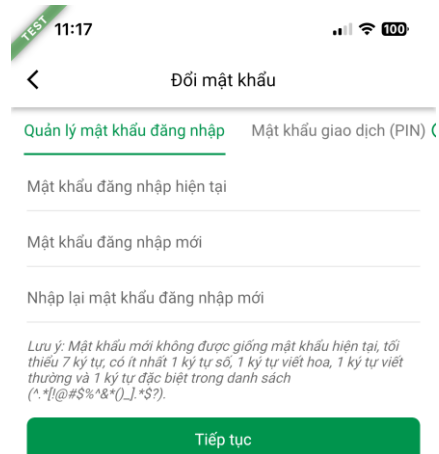
2.7.5.2. Đổi mật khẩu

2.7.5.2.1. Quản lý mật khẩu đăng nhập

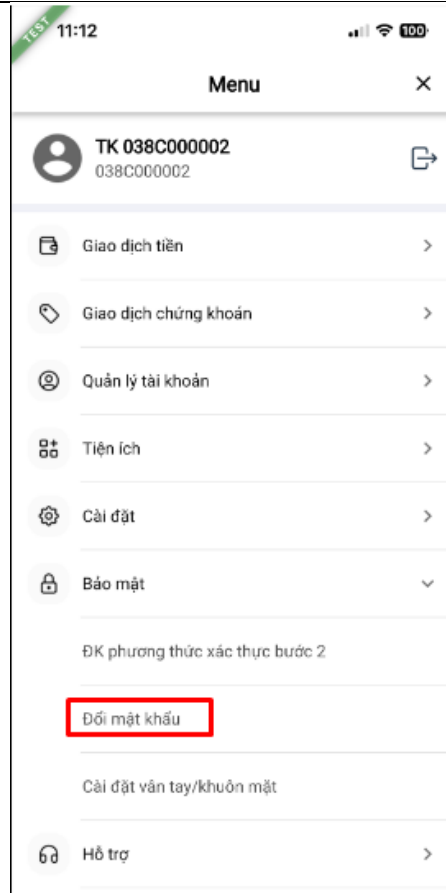
Bước 1: Menu/ Bảo mật/ Đổi mật khẩu/ Quản lý mật khẩu đăng nhập

Bước 2: Nhập thông tin giao dịch

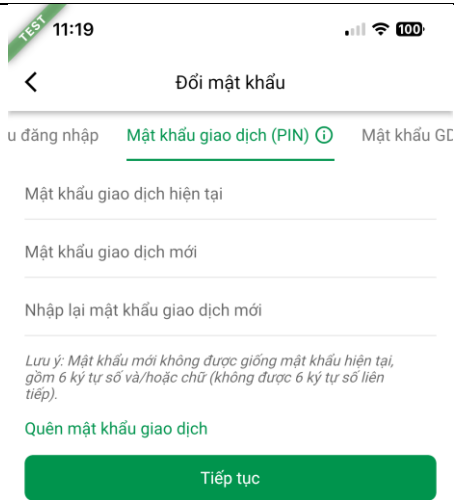
- Mật khẩu đăng nhập hiện tại
- Mật khẩu đăng nhập mới
- Nhập lại mật khẩu đăng nhập mới



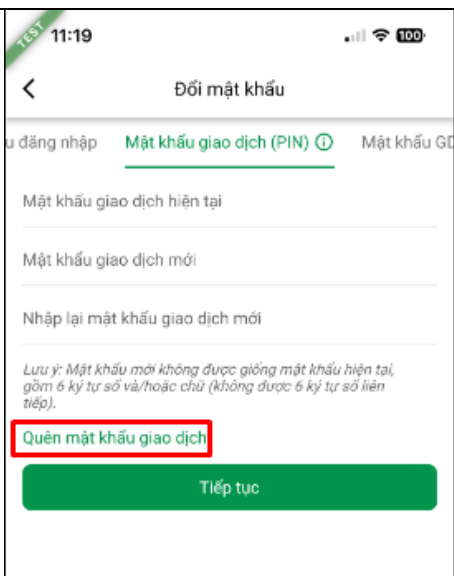
Bước 3. Chọn Button “Tiếp tục”. Hệ thống kiểm tra tính đúng đắn của thông tin nhập liệu. Nếu đúng và thỏa mãn theo quy định thì mới thực hiện thay đổi thành công.
Hệ thống sẽ logout để KH đăng nhập lại

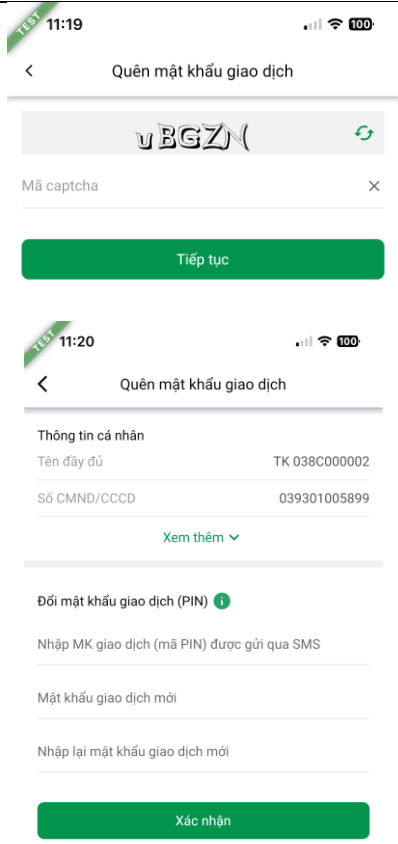


2.7.5.2.2. Mật khẩu giao dịch (PIN)

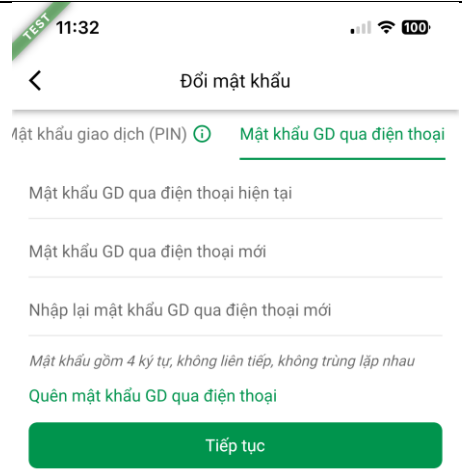
Bước 1: Menu/ Bảo mật/ Đổi mật khẩu/ MK giao dịch Bước 2: Nhập thông tin giao dịch - Mật khẩu giao dịch hiện tại - Mật khẩu giao dịch mới - Nhập lại mật khẩu giao dịch mới. Bước 3: Chọn button Tiếp tục Hệ thống kiểm tra tính đúng đắn của thông tin nhập liệu. Nếu đúng và thỏa mãn theo quy định thì mới thực hiện thay đổi thành công. Hệ thống vẫn trong phiên đăng nhập khi KH thay đổi mật khẩu giao dịch thành công	
---	--

Quên mật khẩu giao dịch

Bước 1: Menu/ Bảo mật/ Đổi mật khẩu/ Mật khẩu giao dịch (PIN)/ Quên mật khẩu giao dịch Bước 2: Nhập mã captcha Bước 3: Chọn Button Tiếp tục để nhập mật khẩu hệ thống tự gen gửi đến SĐT của KH Bước 4: Nhập thông tin giao dịch - Mật khẩu giao dịch hiện tại - Mật khẩu giao dịch mới	
--	--

• Nhập lại mật khẩu giao dịch mới. Bước 5: Chọn button Xác nhận Hệ thống kiểm tra tính đúng đắn của thông tin nhập liệu. Nếu đúng và thỏa mãn theo quy định thì mới thực hiện thay đổi thành công. Hệ thống vẫn trong phiên đăng nhập khi KH thay đổi mật khẩu giao dịch thành công	
---	---

2.7.5.2.3. Mật khẩu GD qua điện thoại

Bước 1: Menu/ Bảo mật/ Đổi mật khẩu/ Mật khẩu GD qua điện thoại Bước 2: Nhập thông tin giao dịch • Mật khẩu GD qua điện thoại hiện tại • Mật khẩu GD qua điện thoại mới • Mật khẩu GD qua điện thoại mới Bước 3: Chọn button Tiếp tục Hệ thống kiểm tra tính đúng đắn của thông tin nhập liệu. Nếu đúng	
---	--

và thỏa mãn theo quy định thì mới thực hiện thay đổi thành công.
Hệ thống vẫn trong phiên đăng nhập khi KH thay đổi mật khẩu giao dịch thành công

❖ Quên mật khẩu giao dịch qua điện thoại

Bước 1: Menu/ Bảo mật/ Đổi mật khẩu/ Mật khẩu giao dịch (PIN)/ Quên mật khẩu giao dịch
Bước 2: Nhập mã captcha
Bước 3: Chọn Button Tiếp tục
Hệ thống kiểm tra tính đúng đắn của thông tin nhập liệu. Nếu đúng và thỏa mãn theo quy định thì sẽ gửi tới KH mật khẩu giao dịch qua điện thoại mới.
KH có thể thực hiện đổi mật khẩu qua chức năng đổi Mật khẩu GD qua điện thoại hoặc dùng luôn mật khẩu mới hệ thống gửi về số điện thoại đã đăng ký.

Chức năng Quên mật khẩu GD qua điện thoại không yêu cầu xác thực bước 2.



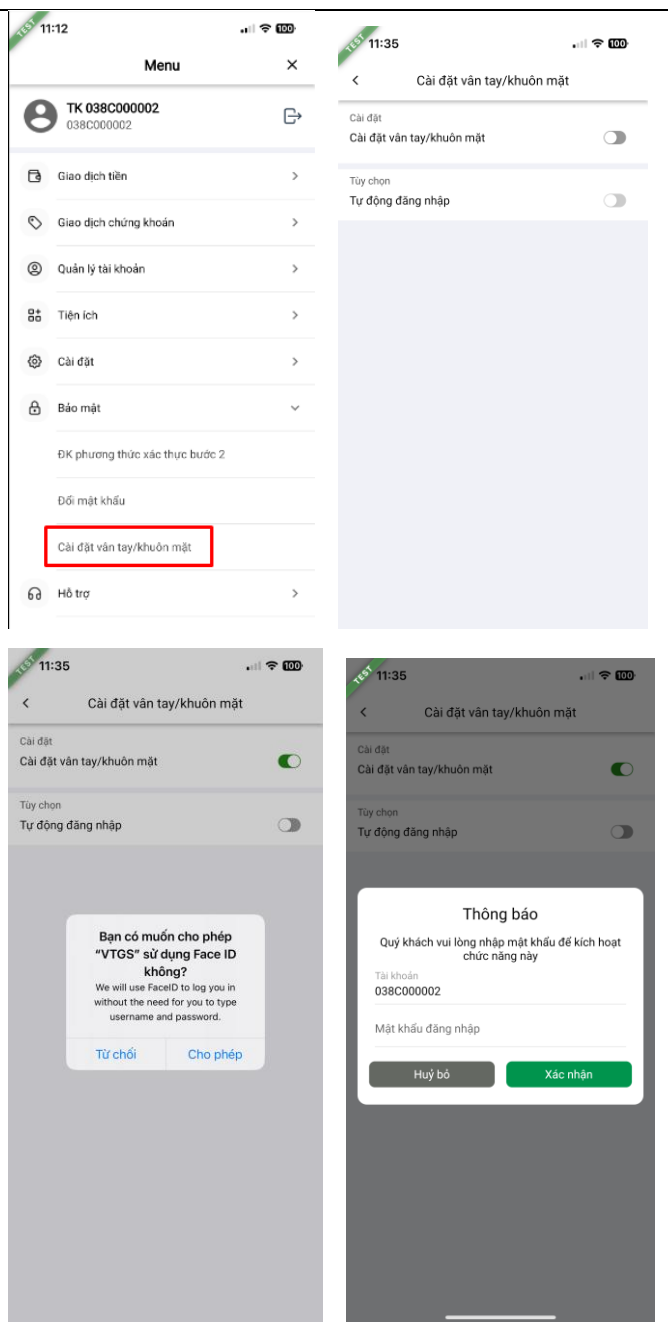

2.7.5.3. Cài đặt vân tay/ khuôn mặt

Bước 1: Menu/ Bảo mật/ Cài đặt vân tay/ khuôn mặt

Bước 2: Khách hàng thực hiện bằng cách để xác nhận đăng ký sinh trắc học

Bước 3: Xác nhận thông tin đăng ký sinh trắc học và nhập thông tin:

- Nhập mật khẩu đăng nhập
- Hệ thống sẽ kiểm tra tính đúng đắn của thông tin khách hàng nhập vào. Nếu nhập đúng thì khách hàng mới có thể đăng ký thành công.
- Hệ thống không logout sau khi hệ đăng ký thành công
- Từ phiên đăng nhập sau KH có thể dùng sinh trắc học để đăng nhập vào APP

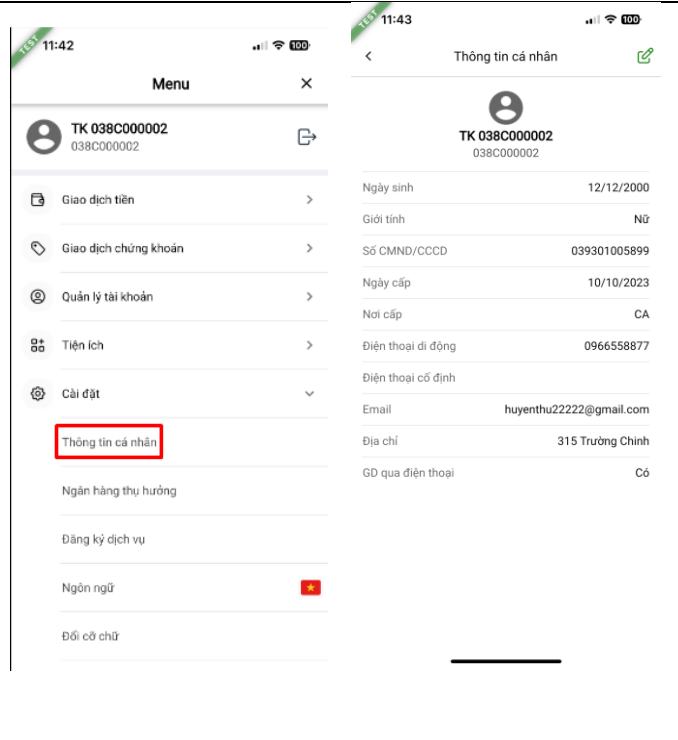


2.7.6. Cài đặt

2.7.6.1. Thông tin cá nhân

Bước 1: Menu/ Cài đặt/ Thông tin cá nhân

Bước 2: KH kiểm tra các thông tin cá nhân. Trường hợp có sai sót, thay đổi thông tin cá nhân, KH vui lòng liên hệ VTGS để được hướng dẫn thủ tục cập nhật, sửa đổi



The image shows two screenshots of the VTGS Mobile App. The left screenshot, titled 'Menu', displays a list of options: 'Giao dịch tiền', 'Giao dịch chứng khoán', 'Quản lý tài khoản', 'Tiện ích', 'Cài đặt', 'Thông tin cá nhân' (highlighted with a red box), 'Ngân hàng thụ hưởng', 'Đăng ký dịch vụ', 'Ngôn ngữ', and 'Đổi cỡ chữ'. The right screenshot, titled 'Thông tin cá nhân', shows the user's personal information for account 'TK 038C000002'. The information includes: Ngày sinh (12/12/2000), Giới tính (Nữ), Số CMND/CCCD (039301005899), Ngày cấp (10/10/2023), Nơi cấp (CA), Điện thoại di động (0966558877), Điện thoại cố định, Email (huyenth2222@gmail.com), Địa chỉ (315 Trường Chinh), and GD qua điện thoại (Có).

2.7.6.2. Ngân hàng thụ hưởng

Bước 1: Menu/ Cài đặt/ Ngân hàng thụ hưởng

Bước 2: KH kiểm tra các thông tin
Ngân hàng đã khai báo
Thêm thụ hưởng ngân hàng
KH có thể thêm mới ngân hàng thụ hưởng bằng cách Chọn vào

 Thêm ngân hàng

B1. Nhập các trường thông tin

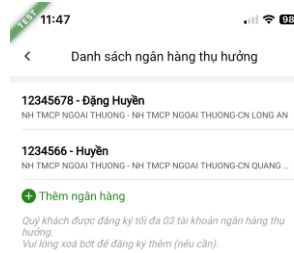
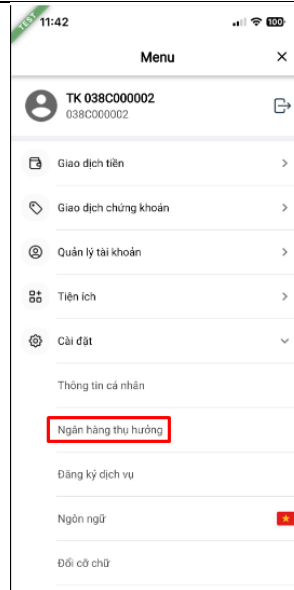
- Số tài khoản
- Ngân hàng
- Chi nhánh

B2. Chọn button Tiếp tục để chuyển sang MH xác nhận thêm thụ hưởng.

Xóa thụ hưởng ngân hàng

B1. Kiểm tra thông tin thụ hưởng muốn xóa

B2. Chọn button Xóa để chuyển sang MH xác nhận xóa thụ hưởng.



The image displays four screenshots of a mobile application interface, arranged in a 2x2 grid. Each screenshot shows a different step in the process of adding a bank account and verifying information.

- Top Left Screenshot:** The screen is titled "Thêm ngân hàng thụ hưởng" (Add beneficiary bank). It shows a form with fields for "Tên tài khoản" (Account name) with value "TK 038C000002", "Số tài khoản" (Account number) with value "1111111", "Ngân hàng" (Bank) with value "Vietcombank (VCB) - NH TMCP NGOAI THUONG", and "Chi nhánh" (Branch) with value "NH TMCP NGOAI THUONG-CN BAC LIEU". A green "Tiếp tục" (Continue) button is at the bottom.
- Top Right Screenshot:** The screen is titled "Xác nhận thông tin" (Confirm information). It displays the same information as the previous screen, including account details and bank information. A green "Xác nhận" (Confirm) button is at the bottom.
- Bottom Left Screenshot:** The screen is titled "Chi tiết ngân hàng" (Bank details). It shows the same information as the previous screens, but with a red "Xoá" (Delete) button at the bottom.
- Bottom Right Screenshot:** The screen is titled "Chi tiết ngân hàng" (Bank details). It shows the same information as the previous screens, but with a red "Xoá" (Delete) button at the bottom.

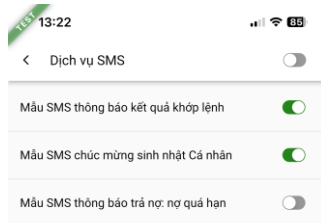
2.7.6.3.Đăng ký dịch vụ

Bước 1: Menu/ Cài đặt/ Đăng ký dịch vụ

Bước 2: Khách hàng chọn loại dịch vụ muốn đăng ký

Thiết lập SMS

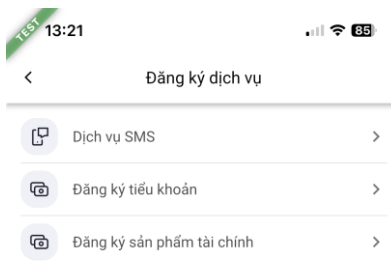
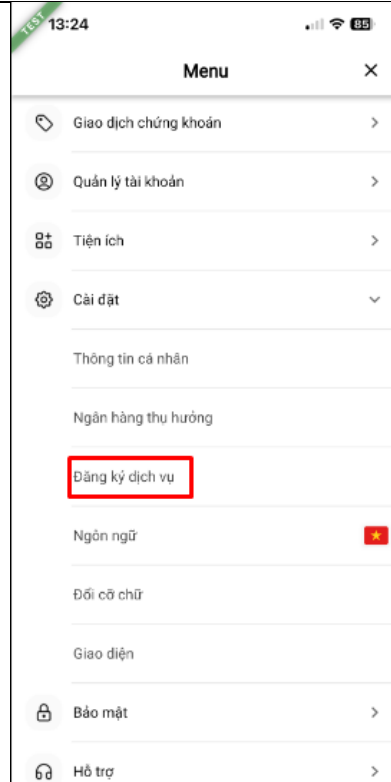
- Khách hàng chạm vào nút On/off  để đăng ký dịch vụ
- Chọn Xác nhận để hoàn tất đăng ký



Xác nhận

Đăng ký tiểu khoản

- Khách hàng chạm vào nút On  để đăng ký mở tiểu khoản margin nếu TK chưa có tiểu khoản margin



Nếu Tài khoản đã có tiểu khoản margin nút  sẽ bị làm mờ và không thể off	
---	--

Đăng ký sản phẩm tài chính (đang phát triển)

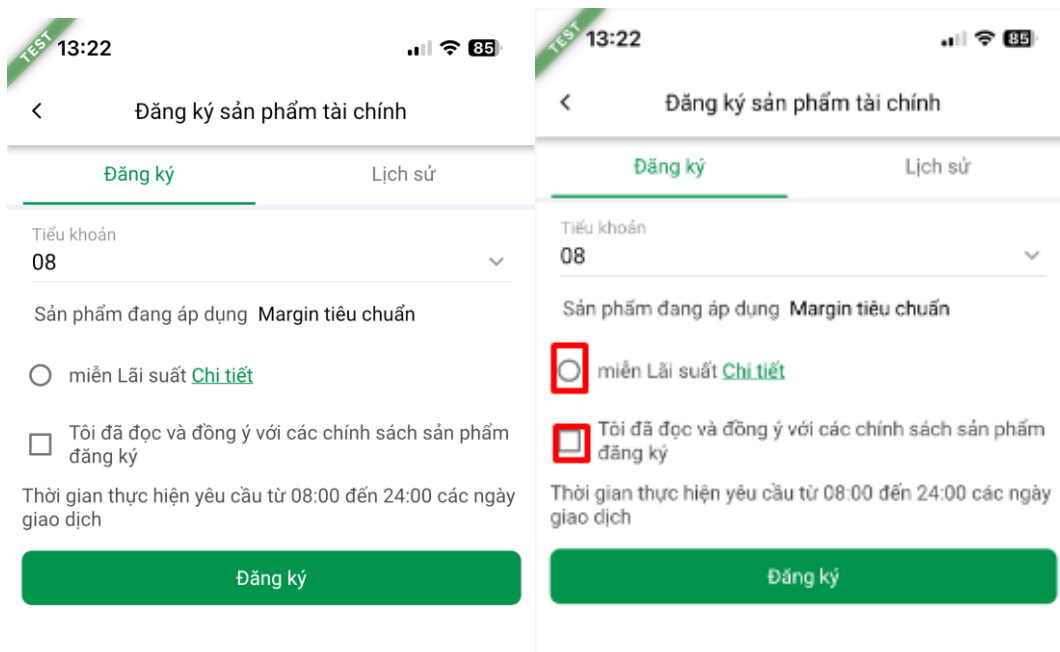
❖ Đăng ký sản phẩm

Bước 1: Mở màn hình Cài đặt/ Đăng ký dịch vụ/ Đăng ký sản phẩm tài chính/ tab Đăng ký



Bước 2: Chọn tiểu khoản muốn đăng ký tham gia sản phẩm tài chính của công ty (chỉ được phép đăng ký đối với các tiểu khoản margin)

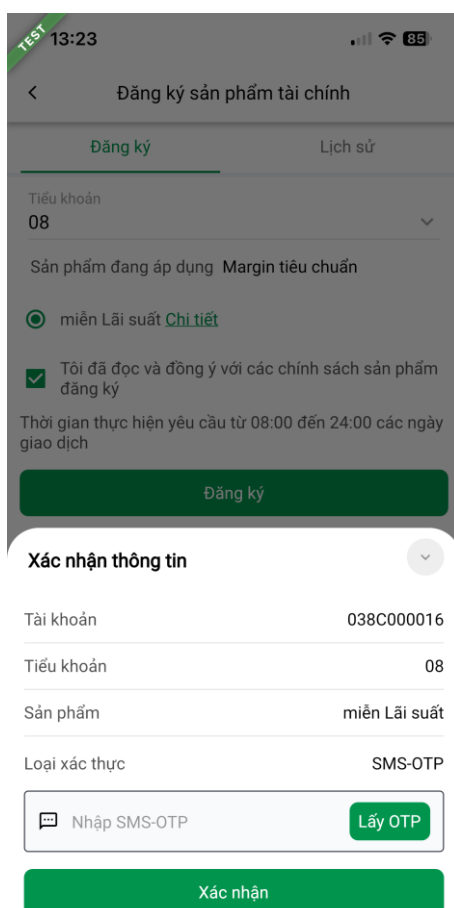
Bước 3: Chọn sản phẩm muốn đăng ký



- + KH có thể xem chi tiết thông tin về sản phẩm bằng cách Chọn vào Chi tiết

Bước 4: Tick đồng ý với điều kiện và chính sách. Chọn nút Đăng ký để đăng ký tham gia sản phẩm tài chính

Bước 5: Thực hiện nhập mã OTP để xác thực (chức năng đăng ký sản phẩm tài chính chỉ có thể xác thực bằng SMS OTP hoặc SMART OTP)



Bước 6: Đăng ký thành công, tra cứu ở màn lịch sử đăng ký có thêm thông tin sản phẩm KH vừa đăng ký với trạng thái Chờ duyệt

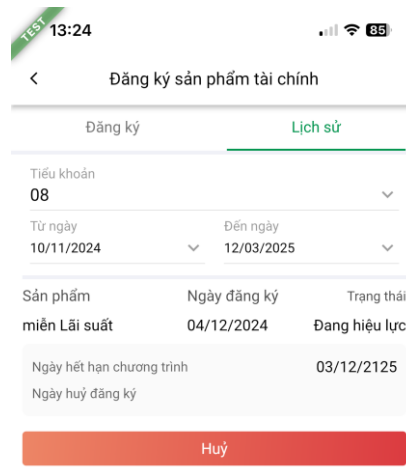
❖ Lịch sử đăng ký

- Cho phép KH tra cứu lại lịch sử đăng ký sản phẩm tài chính, sản phẩm nào đang chờ duyệt, sản phẩm nào đang được áp dụng

Bước 1: Chọn tiểu khoản muốn tra cứu

Bước 2: Nhập khoảng thời gian cần tra cứu, thời gian tra cứu so với ngày KH thực hiện đăng ký

Bước 3: Nhấn tìm kiếm

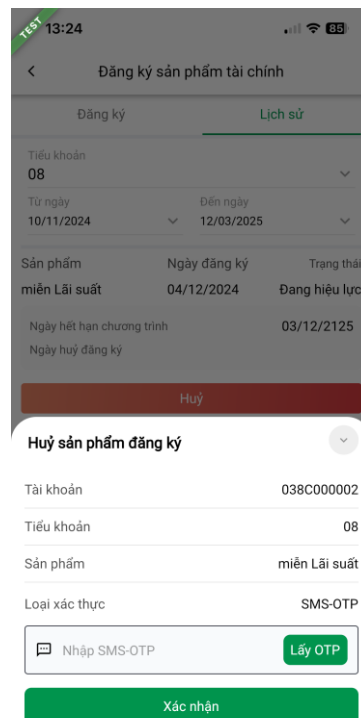


- Hủy đăng ký sản phẩm tài chính
 - + Chỉ cho phép HỦY với các dòng dữ liệu có trạng thái "chờ duyệt" và "đang hiệu lực"
 - + Khi hủy thành công sẽ quay về sản phẩm margin đang được gán theo aftype; Hủy bản ghi đang hiệu lực được tính như đổi về sản phẩm margin thường

Bước 1: Tra cứu sản phẩm muốn hủy đăng ký

Bước 2: Chọn Hủy

Bước 3: Nhập xác thực SMS OTP (với KH đăng ký PTXT là PIN hoặc SMS OTP) hoặc SMART OTP để hoàn tất hủy đăng ký. Khi hủy thành công sẽ quay về sản phẩm margin đang được gán theo aftype

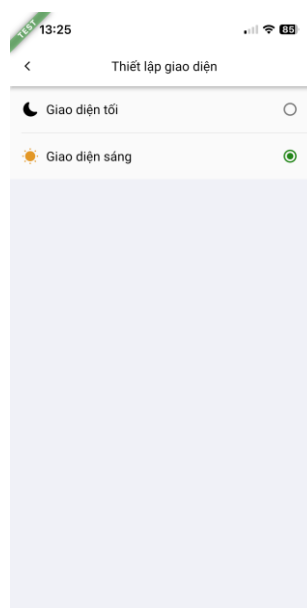
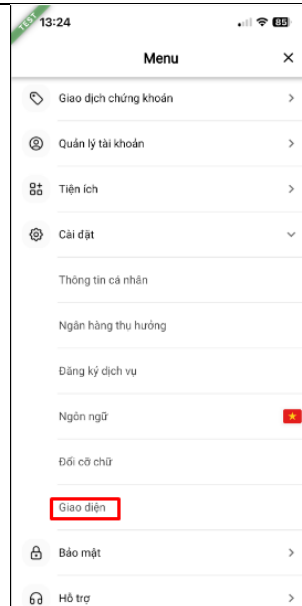


2.7.6.4. Giao diện

Bước 1: Menu/ Cài đặt/ Giao diện

Bước 2: Ấn chọn  để chọn loại giao diện muốn sử dụng.

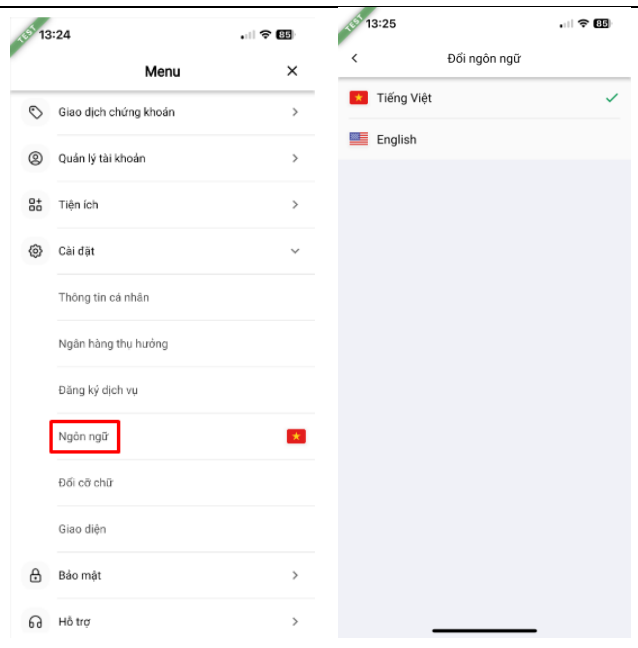
Bước 3: Chọn Xác nhận để xác nhận cài đặt giao diện thành công theo mong muốn.



2.7.6.5. Đổi ngôn ngữ

Bước 1: Menu/ Cài đặt/ Ngôn ngữ

Bước 2: Thực hiện lựa chọn thay đổi ngôn ngữ: Khách hàng lựa chọn ngôn ngữ muốn thay đổi

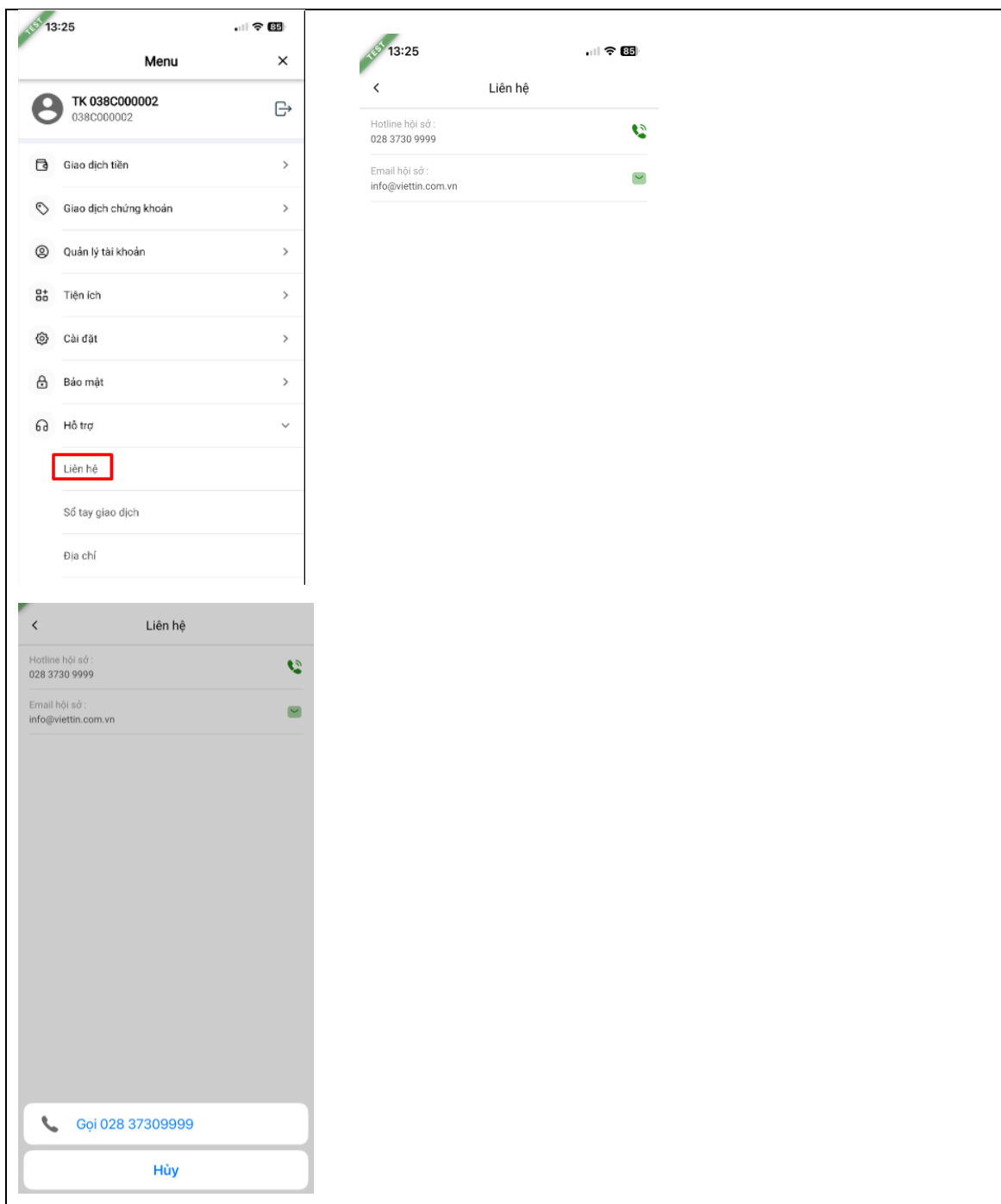


2.7.7. Hỗ trợ

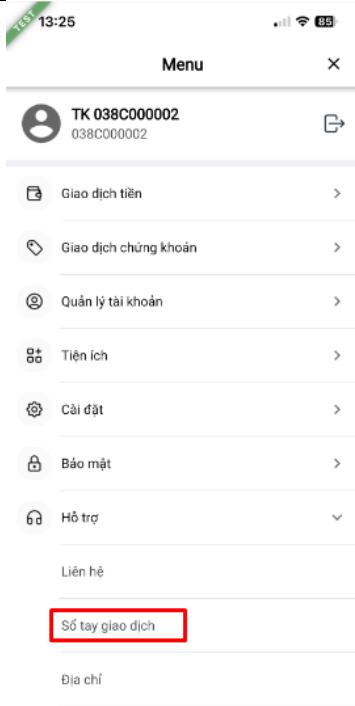
2.7.7.1. Liên hệ

Bước 1: Menu/ Hỗ trợ/ Liên hệ

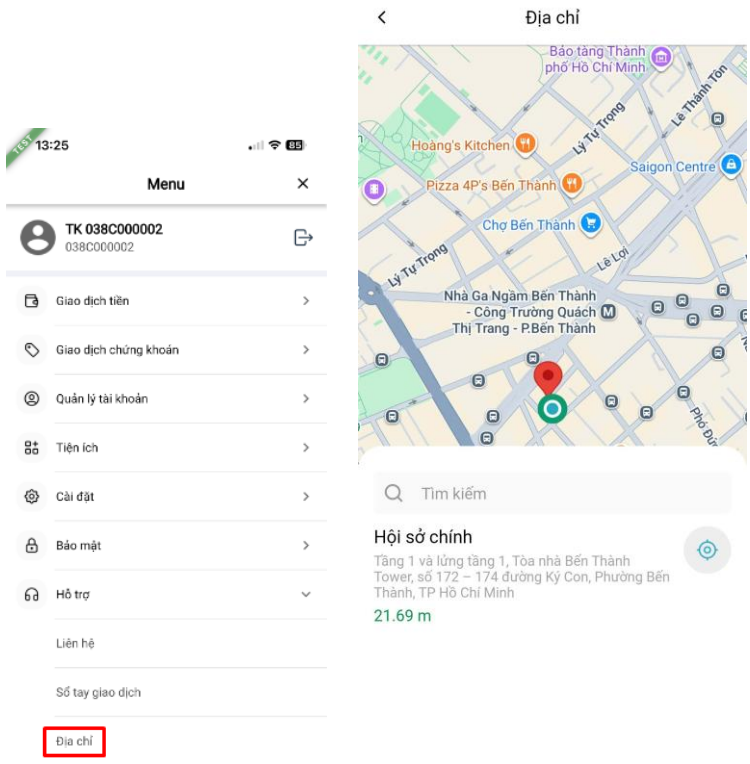
Bước 2: Chạm vào Số điện thoại sẽ cho phép điền số điện thoại hotline vào chức năng gọi trên điện thoại để KH nhấn gọi



2.7.7.2. Sổ tay giao dịch

Bước 1: Menu/ Hỗ trợ/ Sổ tay giao dịch Bước 2: Hệ thống sẽ gọi đến nội dung thông tin sổ tay HDSD của VTGS	
--	--

2.7.7.3. Địa chỉ

Bước 1: Menu/ Hỗ trợ/ Sổ tay giao dịch Bước 2: Nội dung chức năng Màn hình Địa chỉ gồm: Bản đồ và Địa chỉ mặc định	
--	--